



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THÁI BÌNH



Sổ tay

TUYỂN SINH NĂM 2022



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THÁI BÌNH
(THAI BINH UNIVERSITY)



Địa chỉ: Tân Bình, Thành phố Thái Bình, Tỉnh Thái Bình

Website: www.tbu.edu.vn

Facebook: <https://www.facebook.com/tuyensinh.tbu>

Email: dhtb@tbu.edu.vn

ĐT: 02273.633.669

Điện thoại tư vấn tuyển sinh:

0917.397.397; 0962.796.899; 0349.802.718

BAN GIÁM HIỆU



HIỆU TRƯỞNG

TS. Nguyễn Thị Kim Lý



PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TS. Đặng Nguyên Mạnh



PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TS. Trần Thị Hòa



PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TS. Phạm Thị Ánh Nguyệt

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	LIÊN HỆ
1	TS. Nguyễn Thị Kim Lý	Bí Thư Đảng Ủy, Hiệu trưởng	Điện thoại: 0915.145.556
2	TS. Trần Thị Hoà	Phó Bí Thư Đảng Ủy, Phó Hiệu trưởng	Điện thoại: 0949.244.392
3	TS. Đặng Nguyên Mạnh	UV Ban thường vụ, Phó Hiệu trưởng	Điện thoại: 0915.149.419
4	TS. Phạm Thị Ánh Nguyệt	Đảng uỷ viên, Phó Hiệu trưởng	Điện thoại: 0912.901.190

THƯ NGỎ !

Các bạn học sinh, sinh viên thân mến!

Trường Đại học Thái Bình là cơ sở giáo dục đại học công lập thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, trực thuộc UBND tỉnh Thái Bình, được thành lập theo Quyết định 1555/QĐ-TTg ngày 08/9/2011 của Thủ tướng Chính phủ, trên cơ sở nâng cấp Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Thái Bình, tiền thân là Trường Tài chính được thành lập năm 1960.

Trải qua hơn 60 năm xây dựng và trưởng thành, với sứ mệnh cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao; cung cấp các dịch vụ giáo dục đào tạo, giáo dục nghề nghiệp, ứng dụng, chuyển giao và thực hành công nghệ ở nhiều ngành, nhiều lĩnh vực; tạo cơ hội và môi trường học tập thuận lợi cho mọi đối tượng cũng như thực hiện sứ mệnh phục vụ cộng đồng đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh Thái Bình và của cả nước. Nhà trường đã không ngừng đầu tư cơ sở vật chất, tăng cường đội ngũ giảng viên có trình độ chuyên môn cao, đổi mới phương pháp giảng dạy, phát triển chương trình đào tạo, nâng cao chất lượng công tác nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động dạy và học cũng như có nhiều chính sách hỗ trợ tích cực cho người học. Mục tiêu đến năm 2030, phấn đấu đưa trường Đại học Thái Bình trở thành cơ sở giáo dục đại học có uy tín trong khu vực và trên cả nước.

Đặc biệt trong bối cảnh tỉnh Thái Bình phấn đấu đến năm 2025 trở thành tỉnh phát triển khá, năm 2030 theo kịp nhóm các địa phương dẫn đầu và đến năm 2045 là tỉnh phát triển trong khu vực đồng bằng sông Hồng với 03 đột phá phát triển trong đó có *“nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; trọng tâm là phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội”*. Trước thực tế đó, Nhà trường đã xây dựng chương trình đào tạo khoa học kết hợp lý thuyết và thực hành, cũng như đáp ứng những yêu cầu thực tế tại các đơn vị tuyển dụng.

Với quan điểm: giáo dục, đào tạo đại học là nơi con người tự do phát triển năng lực sáng tạo để phát triển phẩm chất, năng lực, kỹ năng, thái độ. Trường Đại học Thái Bình là trường đại học theo định hướng ứng dụng để sinh viên ra trường đáp ứng yêu cầu trong bối cảnh cạnh tranh toàn cầu, góp phần tạo dựng tương lai cho người học, cung cấp nguồn nhân lực có chất lượng cao cho đất nước, cho xã hội. Do vậy, triết lý *“Giáo dục toàn diện, kiến tạo tương lai ”* luôn định hướng mọi hoạt động của Nhà trường.

Chúng tôi tin rằng, lựa chọn Đại học Thái Bình không chỉ là lựa chọn một môi trường học tập mà ở đó các bạn sinh viên hứng thú và say mê với ngành học mà còn là lựa chọn một môi trường giáo dục toàn diện giúp các bạn kiến tạo một tương lai rực rỡ nhất.

Chúc các bạn thành công!

THÔNG TIN TUYỂN SINH ĐẠI HỌC NĂM 2022

TT	Mã ngành	Ngành/chuyên ngành	Phương thức xét tuyển			
			Theo kết quả thi tốt nghiệp THPT	Theo kết quả học tập THPT	Xét tuyển thẳng	Theo đơn đặt hàng của doanh nghiệp
1	LA (7380101)	Luật	A00, D01, C14, C03	A00, D01, C14, C03	Theo quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo	Xét theo đơn đặt hàng của đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp
2	KTE (7310101)	Kinh tế: Gồm các chuyên ngành: <i>Quản lý kinh tế</i> <i>Kinh tế đối ngoại</i> <i>Kinh tế đầu tư</i> <i>Kinh tế nông nghiệp và phát triển nông thôn</i> <i>Kinh tế bảo hiểm</i> <i>Kinh tế biển</i> <i>Kinh tế tài chính</i>	A00, D01, C14, B00	A00, D01, C14, B00		
3	KTO (7340301)	Kế toán: Gồm các chuyên ngành: <i>Kế toán doanh nghiệp</i> <i>Kế toán tổng hợp</i> <i>Kế toán công</i>	A00, D01, C14, B00	A00, D01, C14, B00		
4	QTKD (7340101)	Quản trị kinh doanh: Gồm các chuyên ngành: <i>Quản trị nguồn nhân lực</i> <i>Marketing thương mại</i> <i>Quản trị kinh doanh tổng hợp</i> <i>Quản trị du lịch</i> <i>Quản trị nhà hàng khách sạn</i> <i>Quản trị chất lượng</i> <i>Logistics và quản trị chuỗi cung ứng</i>	A00, D01, C14, B00	A00, D01, C14, B00		
5	TCNH (7340201)	Tài chính – Ngân hàng Gồm các chuyên ngành: <i>Tài chính doanh nghiệp</i> <i>Tài chính bảo hiểm</i> <i>Ngân hàng</i> <i>Thuế nhà nước</i>	A00, D01, C14, B00	A00, D01, C14, B00		

TT	Mã ngành	Ngành/chuyên ngành	Phương thức xét tuyển			
			Theo kết quả thi tốt nghiệp THPT	Theo kết quả học tập THPT	Xét tuyển thẳng	Theo đơn đặt hàng của doanh nghiệp
		<i>Công nghệ tài chính (Fintech)</i>				
6	DDT (7510301)	Công nghệ Kỹ thuật Điện-Điện tử Gồm các chuyên ngành: <i>Điện công nghiệp</i> <i>Điện tử công nghiệp</i> <i>Cung cấp điện</i> <i>Điện tử viễn thông</i>	A00, D01, C14, B00	A00, D01, C14, B00	Theo quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo	Xét theo đơn đặt hàng của đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp
7	CNTT (7480201)	Công nghệ thông tin Gồm các chuyên ngành: <i>Công nghệ thông tin</i> <i>An toàn thông tin</i>	A00, D01, C14, B00	A00, D01, C14, B00		
8	CK (7510201)	Công nghệ Kỹ thuật cơ khí Gồm các chuyên ngành: <i>Công nghệ kỹ thuật cơ khí</i> <i>Công nghệ chế tạo máy</i> <i>Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử</i> <i>Công nghệ kỹ thuật ô tô</i> <i>Công nghệ kỹ thuật nhiệt (Điện lạnh)</i>	A00, D01, C14, B00	A00, D01, C14, B00		
9	TUD (7460112)	Toán ứng dụng	A00, D01, C14, B00	A00, D01, C14, B00		

1. PHƯƠNG THỨC XÉT TUYỂN

- **Phương thức 1:** Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2022;
- **Phương thức 2:** Xét tuyển học bạ THPT:
 - Xét tuyển bằng kết quả học tập 3 môn theo tổ hợp xét tuyển của TBC năm học lớp 11 và học kỳ 1 lớp 12 có tổng điểm từ 15.0 trở lên;
 - Xét tuyển dựa trên kết quả học bạ THPT lớp 12, tổng điểm 3 môn theo tổ hợp đạt từ 15.0 trở lên;

- **Phương thức 3:** Xét tuyển thẳng(Theo quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo);
- **Phương thức 4:** Xét tuyển theo đặt hàng của các đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp

2. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN

- Phiếu đăng ký xét tuyển (*theo mẫu*);
- Bản sao công chứng học bạ THPT;
- Giấy báo kết quả thi tốt nghiệp THPT, Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời (*thí sinh tốt nghiệp năm 2022*);
- Bản sao công chứng bằng tốt nghiệp THPT (*TS tốt nghiệp trước năm 2022*);
- Bản sao công chứng chứng minh thư nhân dân, căn cước công dân còn giá trị sử dụng;
- Bản sao công chứng giấy khai sinh;
- 02 ảnh 4x6.

3. ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN

- Đăng ký xét tuyển trực tuyến tại địa chỉ:
<https://tuyensinh.tbu.edu.vn/dang-ky-xet-tuyen-dai-hoc-chinh-quy.html>
- Đăng ký trực tiếp tại Trường Đại học Thái Bình hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện.

THÔNG TIN TUYỂN SINH
CAO ĐẲNG CHÍNH QUY, TRUNG CẤP CHÍNH QUY, SƠ CẤP NGHỀ
NĂM 2022

Trường Đại học Thái Bình phối hợp với các trường Cao đẳng tuyển sinh các trình độ:

I. TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG CHÍNH QUY

- 1. Đối tượng tuyển sinh:** Xét tuyển thí sinh đã tốt nghiệp THPT (hoặc tương đương)
- 2. Các ngành tuyển sinh:** Công nghệ kỹ thuật cơ khí, Công nghệ kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí, Công nghệ ô tô, Điện công nghiệp, Điện tử công nghiệp, May thời trang
- 3. Thời gian đào tạo:** 2,5 năm
- 4. Phương thức tuyển sinh:** Xét tuyển
- 5. Hồ sơ đăng ký xét tuyển**
 - Phiếu đăng ký xét tuyển (*theo mẫu*);
 - Bản sao công chứng học bạ THPT;
 - Giấy báo kết quả thi tốt nghiệp THPT, Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời (*thí sinh tốt nghiệp năm 2022*);
 - Bản sao công chứng bằng tốt nghiệp THPT (*Thí sinh tốt nghiệp trước năm 2022*);
 - Bản sao công chứng chứng minh thư nhân dân, căn cước công dân còn giá trị sử dụng;
 - Bản sao công chứng giấy khai sinh;
 - 02 ảnh 4x6.

II. TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP CHÍNH QUY

- 1. Đối tượng tuyển sinh:** Thí sinh tốt nghiệp THCS, THPT (hoặc tương đương)
- 2. Các ngành tuyển sinh:** Điện công nghiệp, Công nghệ ô tô, Tin học văn phòng, May thời trang
- 3. Thời gian đào tạo:** 18 tháng
- 4. Phương thức tuyển sinh:** Xét tuyển

5. Hồ sơ đăng ký xét tuyển

- Phiếu đăng ký xét tuyển (*theo mẫu*);
- Bản sao công chứng học bạ THCS;
- Giấy báo kết quả thi tốt nghiệp THCS, THPT. Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời (*thí sinh tốt nghiệp năm 2022*);
- Bản sao công chứng bằng tốt nghiệp THCS, THPT (*Thí sinh tốt nghiệp trước năm 2022*);
- Bản sao công chứng giấy khai sinh;
- 02 ảnh 4x6

III. SƠ CẤP NGHỀ

1. Các ngành tuyển sinh: Điện công nghiệp, Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí, Hàn, Chế tạo thiết bị cơ khí, Công nghệ ô tô, Quản trị mạng máy tính, Marketing thương mại, Kế toán doanh nghiệp, May thời trang, Kỹ thuật chế biến món ăn, Chăn nuôi gia súc gia cầm, Trồng trọt...

2. Thời gian đào tạo: Từ 3 tháng đến 1 năm

THÔNG TIN TUYỂN SINH
ĐẠI HỌC VỪA LÀM VỪA HỌC, LIÊN THÔNG TỪ TRUNG CẤP, CAO ĐẲNG LÊN ĐẠI HỌC, LIÊN THÔNG TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC VỚI ĐẠI HỌC VÀ CÁC LỚP BỒI DƯỠNG CẤP CHỨNG CHỈ NĂM 2022

I. TRÌNH ĐỘ, NGÀNH TUYỂN SINH

Trường Đại học Thái Bình phối hợp với các trường Đại học, Học viện tuyển sinh các ngành:

1. Tuyển sinh Đại học vừa làm vừa học các ngành: Quản lý kinh tế, Kế toán, Quản trị kinh doanh, Luật, Công nghệ kỹ thuật Điện - Điện tử, Công nghệ kỹ thuật cơ khí, Công nghệ thông tin.

2. Tuyển sinh liên thông trình độ đại học với đại học (Văn bằng hai) các ngành: Luật, Quản lý kinh tế, Kế toán, Quản trị kinh doanh, Ngôn ngữ Anh.

3. Tuyển sinh liên thông từ trung cấp/cao đẳng lên đại học các ngành: Kế toán, Quản lý kinh tế, Quản trị kinh doanh, Luật, Công nghệ thông tin, Sư phạm Toán học, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Giáo dục công dân, Giáo dục mầm non, Giáo dục tiểu học; Thông tin thư viện (Thư viện - Thiết bị trường học).

4. Tuyển sinh các lớp bồi dưỡng cấp chứng chỉ:

- Chuẩn chức danh nghề nghiệp dành cho giáo viên;
- Chứng chỉ tư vấn tâm lý học đường;
- Chứng chỉ bồi dưỡng kế toán trưởng; chứng chỉ bồi dưỡng ngạch kế toán viên (mã số 06.031); Chứng chỉ bồi dưỡng công tác thủ quỹ kiêm nhiệm trong các trường học.

II. HÌNH THỨC TUYỂN SINH: Thi tuyển hoặc xét tuyển theo Đề án tuyển sinh của từng trường.

III. HỒ SƠ DỰ TUYỂN:

- Bản sao công chứng: Bằng tốt nghiệp và học bạ THPT (hoặc tương đương); Bằng tốt nghiệp và bảng điểm trung cấp/cao đẳng/đại học;
- Bản sao giấy khai sinh;
- Giấy xác nhận được hưởng chế độ ưu tiên đối tượng khu vực (nếu có);
- Phiếu tuyển sinh (theo mẫu) có xác nhận của cơ quan hoặc chính quyền địa phương;
- 02 phong bì dán tem, ghi rõ địa chỉ, số điện thoại của thí sinh;
- 04 ảnh 4x6 (mặt sau ghi rõ họ tên, ngày tháng năm sinh).

IV. HỌC PHÍ VÀ LỆ PHÍ: Theo quy định của Nhà nước và từng trường tuyển sinh.

V. THỜI GIAN ĐĂNG KÝ VÀ NHẬN HỒ SƠ: Từ ngày 10/02/2022

THÔNG TIN PHỐI HỢP TUYỂN SINH TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NĂM 2022

TT	NGÀNH ĐÀO TẠO THẠC SĨ	MÔN THI/HÌNH THỨC ĐÁNH GIÁ	TRƯỜNG CẤP BẰNG
1	Tài chính - Ngân hàng	- Môn Luận - Môn Kiến thức kinh tế tổng hợp	Trường Đại học Kinh tế quốc dân
2	Luật kinh tế		
3	Quản lý kinh tế		
4	Quản trị kinh doanh		
5	Kinh tế đầu tư		
6	Kế toán	Xét tuyển: Đối với ứng viên có hồ sơ đủ điều kiện, kết quả đánh giá thông qua bài luận và phỏng vấn trực tiếp	Học viện Nông nghiệp Việt Nam
7	Chính sách công	- Kinh tế học - Những vấn đề cơ bản về chính sách công	Học viện Chính sách và Phát triển
8	Quản lý giáo dục	- Môn cơ bản - Môn cơ sở	Trường Đại học Giáo dục, Đại học Quốc gia Hà Nội
9	LL&PPDH bộ môn Toán		
10	LL&PPDH bộ môn Vật lý		
11	LL&PPDH bộ môn Ngữ văn		
12	LL&PPDH Sinh học		
13	LL&PPDH Hóa học		
14	LL&PPDH Lịch sử		
15	Kinh tế phát triển	- Kinh tế học - Kinh tế phát triển	Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh, Đại học Thái Nguyên
16	Công nghệ thông tin (chuyên ngành Khoa học máy tính)	- Toán rời rạc - Tin học cơ sở	Trường Đại học Công nghệ thông tin và TT, Đại học Thái Nguyên

1. ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN DỰ THI

Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành đúng, phù hợp hoặc ngành gần với chuyên ngành đào tạo.

Đối với thí sinh tốt nghiệp đại học ngành gần với chuyên ngành đào tạo phải học bổ sung kiến thức và thi đạt yêu cầu các số môn đã bổ sung của ngành đăng kí trước khi dự thi (số lượng các học phần học bổ sung và kinh phí học bổ sung theo quy định cụ thể của từng trường).

- Điều kiện về năng lực ngoại ngữ: Thí sinh phải đáp ứng yêu cầu về ngoại ngữ từ bậc 3 trở lên theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

- Ứng viên đáp ứng yêu cầu về năng lực ngoại ngữ của chương trình dự tuyển được minh chứng bằng một trong các văn bằng, chứng chỉ sau:

+ Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành ngôn ngữ nước ngoài, ngành sư phạm ngôn ngữ nước ngoài hoặc bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên mà các học phần thuộc khối kiến thức cơ sở và chuyên ngành được thực hiện bằng ngôn ngữ nước ngoài;

+ Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên do các trường tuyển sinh cấp, trong thời gian không quá 2 năm có chuẩn đầu ra về ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu về năng lực ngoại ngữ để dự tuyển chương trình đào tạo thạc sĩ và thí sinh đã có chứng chỉ ngoại ngữ đáp ứng chuẩn đầu ra trước khi tốt nghiệp chương trình đào tạo trình độ đại học;

+ Một trong các chứng chỉ ngoại ngữ đạt trình độ tương đương Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực Ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam và được các trường tuyển sinh công nhận, còn trong thời hạn 2 năm tính từ ngày thi lấy chứng chỉ đến ngày đăng ký dự tuyển chương trình đào tạo thạc sĩ.

2. THỜI GIAN TỔ CHỨC CÁC LỚP ÔN THI CHỨNG CHỈ NGOẠI NGỮ

Dự kiến trong tháng 3/2022 (Dành cho các thí sinh chưa đáp ứng yêu cầu về ngoại ngữ từ bậc 3 trở lên theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam).

3. THỜI GIAN NỘP HỒ SƠ, BỔ SUNG KIẾN THỨC VÀ THI TUYỂN (TÙY THEO TỪNG TRƯỜNG)

Phát hành và nộp hồ sơ	Bổ sung kiến thức, ôn tập	Thi tuyển
Từ tháng 02 năm 2022	- Đợt 1: Dự kiến từ tháng 3/2022 - Đợt 2: Dự kiến từ tháng 6/2022	- Đợt 1: Dự kiến từ tháng 4/2022 - Đợt 2: Dự kiến từ tháng 8/2022

GIỚI THIỆU
CÁC KHOA, NGÀNH,
CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO

MỤC LỤC

KHOA LUẬT	1
NGÀNH LUẬT HỌC	2
KHOA KINH TẾ - QUẢN TRỊ KINH DOANH	4
NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH	6
NGÀNH KINH TẾ	8
KHOA KẾ TOÁN KIỂM TOÁN	10
CHUYÊN NGÀNH KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP	13
CHUYÊN NGÀNH KẾ TOÁN CÔNG	15
CHUYÊN NGÀNH KẾ TOÁN TỔNG HỢP	17
KHOA TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG	19
NGÀNH TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG	22
KHOA ĐIỆN – ĐIỆN TỬ	24
CHUYÊN NGÀNH ĐIỆN CÔNG NGHIỆP	27
CHUYÊN NGÀNH ĐIỆN TỬ CÔNG NGHIỆP	29
CHUYÊN NGÀNH CUNG CẤP ĐIỆN.....	31
CHUYÊN NGÀNH ĐIỆN TỬ VIỄN THÔNG.....	33
KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN	35
CHUYÊN NGÀNH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ AN TOÀN TT.....	38
KHOA CÔNG NGHỆ	40
NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT NHIỆT, KỸ THUẬT MÁY LẠNH VÀ ĐIỀU HOÀ KHÔNG KHÍ (ĐIỆN LẠNH)	43
NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT Ô TÔ	45
NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT CƠ KHÍ	47
NGÀNH CÔNG NGHỆ CHẾ TẠO MÁY	49
NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT CƠ ĐIỆN TỬ	51
NGÀNH CÔNG NGHỆ MAY – THIẾT KẾ THỜI TRANG.....	53
KHOA ĐẠI CƯƠNG	55
NGÀNH TOÁN ỨNG DỤNG	57

KHOA LUẬT

Địa chỉ: Tầng 2 - nhà A - Trường Đại học Thái Bình

Điện thoại: 02273.633.337– Fax: 02273.633.723



A. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CỦA KHOA

Khoa Luật – Trường Đại học Thái Bình có nhiệm vụ quản lý và tổ chức đào tạo một chuyên ngành Luật học, với các hình thức đào tạo từ chính quy, liên thông, vừa học vừa làm. Ngày 05/06/2021, khoa Luật tiếp nhận tổ bộ môn Lý luận chính trị từ khoa Đại cương, cơ cấu tổ chức bao gồm tổ bộ môn Luật và bộ môn Lý luận chính trị. Với trình độ đào tạo từ Tiến sĩ và Thạc sĩ, là nguồn đáng tin cậy trong đào tạo nguồn nhân lực pháp luật chất lượng cao, có uy tín trong hoạt động đào tạo của tỉnh. Ngoài ra, khoa Luật còn có sự tham gia cộng tác giảng dạy của các thầy cô có kinh nghiệm hàng đầu tại Đại học Luật Hà Nội, Viện Nhà nước pháp luật,...

DANH SÁCH BAN CHỦ NHIỆM KHOA

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	THÔNG TIN LIÊN HỆ
1	TS. Nguyễn Đức Long	Trưởng khoa, Trưởng BM Luật	Điện thoại: 0912.557.345 Email: longkhoaluat@gmail.com
2	ThS. Phạm Văn Hùng	Phó Trưởng BM Chính trị	Điện thoại: 0934.636.828 Email: phamhungkmtb@gmail.com

KHOA LUẬT

NGÀNH LUẬT HỌC

I. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

1. Mục tiêu chung

Chương trình đào tạo ngành Luật học có mục tiêu chung là đào tạo người học có đầy đủ các năng lực theo Khung năng lực trình độ quốc gia Việt Nam (ban hành kèm theo Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ) gắn với đặc thù ngành Luật và phù hợp với tầm nhìn, sứ mệnh, giá trị cốt lõi của trường Đại học Thái Bình. Thông qua việc trang bị toàn diện về kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm, mục tiêu đào tạo của ngành Luật học hướng tới việc hình thành, củng cố và phát triển khả năng nghề nghiệp hành nghề Luật của người học, đáp ứng nhu cầu của thị trường tuyển dụng và các bên liên quan có nhu cầu tuyển dụng cử nhân Luật. Chương trình đào tạo của ngành Luật học cũng giúp người học có những hiểu biết cơ bản về pháp luật, phân tích được chính xác khía cạnh pháp lý của các vấn đề phát sinh trong thực tiễn cuộc sống, từ đó áp dụng pháp luật sao cho phù hợp, đảm bảo tính hợp lý và hợp pháp.

2. Mục tiêu cụ thể:

- **Về kiến thức:** Trang bị cho người học có kiến thức một cách bài bản và hệ thống về các khối kiến thức bao gồm: Khối kiến thức cơ bản, kiến thức cơ sở ngành; Khối kiến thức chuyên ngành. Đảm bảo người học có kiến thức thực tế vững chắc; kiến thức lý thuyết toàn diện, chuyên sâu về ngành Luật; có kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, chính trị; có khả năng phân tích, đánh giá hệ thống pháp luật Việt Nam.

- **Về kỹ năng:** Trang bị cho người học kỹ năng nhận thức liên quan đến phản biện, phân tích, tổng hợp các vấn đề chính trị, pháp luật; kỹ năng thực hành nghề Luật; kỹ năng giao tiếp ứng xử cần thiết để thực hiện các nhiệm vụ phức tạp; kỹ năng vận động, tham gia giám sát, phản biện, xây dựng luật pháp; kỹ năng phân tích tình tiết vụ việc và giải quyết vấn đề. Ngoài ra, người học cũng đạt được các kỹ năng mềm bao gồm: kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng trình bày, thuyết trình; kỹ năng giao tiếp, ứng xử; kỹ năng ngoại ngữ.

- **Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:** Trang bị cho người học năng lực làm việc độc lập hoặc theo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi; sẵn sàng chịu trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm với nhóm trong việc hướng dẫn, phổ biến kiến thức ngành Luật; làm định hình và phát triển các phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, đạo đức cá nhân và đạo đức xã hội; hình thành hành vi và ứng xử

chuyên nghiệp, thái độ tích cực trong công việc, có tinh thần hợp tác tốt với các đồng nghiệp trong quá trình làm việc.

II. VỊ TRÍ VIỆC LÀM SAU KHI TỐT NGHIỆP

Sau khi tốt nghiệp, người học có thể đảm nhận vị trí việc làm trong các cơ quan nhà nước; tổ chức chính trị, chính trị - xã hội, tổ chức xã hội – nghề nghiệp; các tổ chức ngoài nhà nước (trọng tài, dịch vụ pháp lý, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh thuộc các thành phần kinh tế khác nhau) có nhu cầu sử dụng người có trình độ đại học Luật. Cụ thể:

- Có khả năng làm việc tại cơ quan nhà nước từ trung ương đến địa phương như hệ thống cơ quan quyền lực nhà nước (Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp), cơ quan giúp việc Chủ tịch nước, hệ thống các cơ quan hành chính nhà nước (Chính phủ, các Bộ và cơ quan ngang Bộ, Văn phòng Chính phủ, cơ quan Công an, Thuế, Hải quan, Kiểm lâm, Biên phòng, Quản lý xuất nhập cảnh, cơ quan Thanh tra các cấp và Ủy ban nhân dân các cấp), hệ thống các cơ quan xét xử, thi hành án (Tòa án nhân dân các cấp, cơ quan thi hành án các cấp), hệ thống cơ quan kiểm sát (Viện kiểm sát nhân dân các cấp).

- Có khả năng làm việc tại tổ chức, cơ quan, đơn vị sự nghiệp của Đảng cộng sản Việt Nam, của các tổ chức chính trị - xã hội (Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam, Tổng liên đoàn lao động Việt Nam, Hội cựu chiến binh, Hội nông dân, Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh) và các tổ chức xã hội – nghề nghiệp.

- Có khả năng làm việc tại các tổ chức ngoài nhà nước dưới vị trí chuyên viên pháp chế, chuyên viên tư vấn pháp lý, hành chính văn phòng, tổ chức nhân sự... tại các tổ chức tư vấn và dịch vụ pháp lý như tổ chức trọng tài, văn phòng luật sư, văn phòng công chứng, văn phòng thừa phát lại, các doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã,...

- Ngoài ra, sau khi tốt nghiệp người học có thể lựa chọn học lên trình độ cao hơn (thạc sỹ, tiến sỹ) để mở rộng cơ hội tìm kiếm việc làm, phát triển nghề nghiệp, trở thành giảng viên, nghiên cứu viên tại các cơ sở đào tạo, viện nghiên cứu công lập hoặc ngoài công lập hay tham gia các khóa học phù hợp để đảm nhận các chức danh bổ trợ tư pháp để hành nghề độc lập hoặc trong tổ chức nghề nghiệp như luật sư, công chứng viên, đấu giá viên, giám định viên, trọng tài viên.

KHOA KINH TẾ - QUẢN TRỊ KINH DOANH

Địa chỉ: Tầng 2 - nhà A - Trường Đại học Thái Bình



A. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CỦA KHOA

Khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh là một trong những khoa mũi nhọn đầu tiên của trường Đại học Thái Bình. Từ khi thành lập đến nay, khoa đã không ngừng phát triển và có nhiều đóng góp trong việc cung ứng nguồn nhân lực Kinh tế - Quản trị kinh doanh phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và cả nước.

100% giảng viên của khoa có trình độ thạc sĩ, tiến sĩ, trong đó có 02 giảng viên chính. Đội ngũ giảng viên đều có chuyên môn vững vàng, kinh nghiệm giảng dạy lâu năm, có tâm huyết với nghề, không ngừng học tập nâng cao trình độ, trau dồi kiến thức nghề nghiệp, tích cực tham gia nghiên cứu các đề tài khoa học cấp Nhà nước, cấp Bộ, cấp Ngành, cấp Tỉnh và nhiều đề tài cấp cơ sở; công bố các bài báo trên các tạp chí khoa học uy tín trong nước; xuất bản nhiều sách, tài liệu tham khảo phục vụ cho công tác giảng dạy và học tập của sinh viên.

Hiện nay khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh đào tạo 02 ngành Kinh tế và Quản trị kinh doanh với 14 chuyên ngành, cụ thể: Ngành Kinh tế bao gồm 07 chuyên ngành; Ngành Quản trị kinh doanh bao gồm 07 chuyên ngành.

Với tinh thần và ý chí “Rèn đức - Luyện tài - Lập thân - Kiến quốc”, Khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh luôn là một địa chỉ tin cậy cho phụ huynh và học sinh lựa chọn nơi học tập, một địa chỉ uy tín cho nhà tuyển dụng trong việc tìm kiếm nguồn nhân lực chất lượng cao thuộc khối ngành Kinh tế, Quản trị kinh doanh.

B. CƠ CẤU TỔ CHỨC

DANH SÁCH BAN CHỦ NHIỆM KHOA

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	THÔNG TIN LIÊN HỆ
1	TS. Phạm Thị Ánh Nguyệt	Trưởng khoa	Điện thoại: 0912.901.190 Email: phamanhnguyet86@gmail.com
2	ThS. Vũ Thị Vân	Phó Trưởng khoa	Điện thoại: 0975.296.532 Email: vuthivan1984@gmail.com

❖ **Khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh hiện có 4 tổ Bộ môn:** Bộ môn Khoa học xã hội; Bộ môn Quản trị; Bộ môn Kinh tế học; Bộ môn Quản lý kinh tế

DANH SÁCH BAN CHỦ NHIỆM BỘ MÔN

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	THÔNG TIN LIÊN HỆ
1	ThS. Vũ Hải Thuý	Phó Trưởng Bộ môn	Điện thoại: 0904.991.771 Email: vuhait Huy706@gmail.com
2	ThS. Tống Thị Thanh Hoa	Phó Trưởng Bộ môn	Điện thoại: 0969.135.777 Email: tongthithanhhoa87@gmail.com

CAM KẾT CỦA KHOA KINH TẾ - QUẢN TRỊ KINH DOANH

- ✓ Được đào tạo, rèn luyện, đánh giá chất lượng theo đúng chương trình đào tạo đạt chuẩn CDIO;
- ✓ Được tham gia các khóa đào tạo kỹ năng mềm; tham dự hội nghị, hội thảo; thực hành nghề nghiệp, trải nghiệm thực tế tại các doanh nghiệp, sở ban ngành;
- ✓ Môi trường học tập thân thiện, cơ sở vật chất hiện đại tạo điều kiện cho sinh viên phát huy tính chủ động, sáng tạo trong học tập, rèn luyện và trong các hoạt động cộng đồng;
- ✓ Đội ngũ giảng viên có kinh nghiệm, trình độ cao và tâm huyết với nghề;
- ✓ Được tham gia các khóa đào tạo khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo;
- ✓ Có cơ hội lựa chọn học nhiều ngôn ngữ: Tiếng Trung, Hàn, Nhật; trải nghiệm tại các doanh nghiệp nước ngoài, tham gia các hoạt động hợp tác quốc tế;
- ✓ Được học song song hai văn bằng, tiếp tục học lên các trình độ cao hơn;
- ✓ Được xét, cấp học bổng nhập học, học bổng khuyến khích học tập hàng kỳ của nhà trường, khoa, doanh nghiệp;
- ✓ Được ưu tiên kết nạp Đảng đối với sinh viên tích cực rèn luyện, thành tích học tập tốt;
- ✓ 100% sinh viên tốt nghiệp được giới thiệu việc làm; sinh viên đạt thành tích xuất sắc toàn khóa học được đề xuất tuyển dụng làm việc tại khoa.

KHOA KINH TẾ - QUẢN TRỊ KINH DOANH

NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH

Giới thiệu về ngành Quản trị kinh doanh

Một đất nước lớn mạnh được xây dựng trên nền tảng những nhà quản lý tài ba và những doanh nhân thành đạt. Họ là những con người đóng góp rất lớn cho sự phát triển của nền kinh tế. Họ là những con người được trang bị đầy đủ các kiến thức về Quản trị kinh doanh, kiến thức về Quản trị nguồn nhân lực, quản trị nguồn vốn, quản trị sản xuất... góp phần làm tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, các đơn vị trong nền kinh tế.

Với một hệ thống cơ sở lý luận khoa học chuyên sâu, cùng với mức độ rộng lớn của hoạt động kinh tế, ngành Quản trị kinh doanh là một trong những ngành phổ biến, giúp các doanh nghiệp phát triển bền vững.

I. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

1. Mục tiêu kiến thức

Đào tạo cử nhân Quản trị kinh doanh có phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khỏe tốt, có trách nhiệm với xã hội; nắm vững những kiến thức cơ bản về kinh tế, quản lý, xã hội và nhân văn; có kiến thức và kỹ năng chuyên sâu về quản trị, điều hành các loại hình doanh nghiệp trong nền kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế; có tư duy nghiên cứu độc lập; có năng lực nghiên cứu tự bổ sung kiến thức theo yêu cầu công việc.

2. Mục tiêu cụ thể

- Đào tạo những cử nhân có phẩm chất chính trị, đạo đức, sức khỏe tốt, có trách nhiệm trong chuyên môn nghề nghiệp cũng như ý thức bảo vệ lợi ích tổ chức và quốc gia; Nắm vững và vận dụng được những kiến thức cơ bản về kinh tế, quản lý, xã hội và nhân văn vào lĩnh vực Quản trị kinh doanh;

- Hiểu biết và áp dụng được các kiến thức chuyên sâu của ngành quản trị kinh doanh như quản trị nhân sự, quản trị chất lượng, quản trị tài chính, marketing thương mại,...; có khả năng lập kế hoạch kinh doanh, quản trị nhân sự, lên kế hoạch sản xuất, kiểm soát chuỗi cung ứng, tư vấn quản trị chiến lược, chiến lược nhân sự, quản trị tài chính, lên kế hoạch tài chính, thực hiện các nghiên cứu mang tính thực tiễn trong ngành quản trị kinh doanh;

- Sử dụng được ngoại ngữ, tin học, các kỹ năng, phương pháp, công cụ liên quan để có thể làm việc trong môi trường đa ngành và đa văn hóa; có khả năng cập nhật kiến thức mới nhằm đáp ứng nhu cầu công việc và học tập nâng cao trình độ;

- Có ý thức và trách nhiệm phục vụ cộng đồng, xã hội và hội nhập quốc tế.

II. VỊ TRÍ VIỆC LÀM SAU KHI TỐT NGHIỆP

- Chuyên viên tại phòng nhân sự, phòng kinh doanh, phòng kế hoạch, phòng marketing, phòng hỗ trợ - giao dịch khách hàng của các công ty, tập đoàn về tài chính, chứng khoán. Sau một thời gian công tác, tùy theo quá trình phấn đấu có thể thăng tiến trở thành Quản lý bộ phận; Trưởng/Phó phòng kinh doanh, nhân sự; Giám đốc/Phó Giám đốc điều hành... tại các công ty, doanh nghiệp, ngân hàng trong và ngoài nước.

- Chuyên viên trong các công ty tư vấn về các vấn đề quản trị, kinh doanh như: tư vấn bất động sản, tư vấn bảo hiểm, quản trị dự án đầu tư,...

- Tham gia giảng dạy các học phần quản trị kinh doanh trong các trường cao đẳng, trung cấp nghề, nghiên cứu khoa học thuộc các lĩnh vực kinh tế, quản trị kinh doanh hoặc có thể học tiếp lên trình độ cao hơn.

- Tự tạo lập và điều hành công ty, doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh riêng.

KHOA KINH TẾ - QUẢN TRỊ KINH DOANH

NGÀNH KINH TẾ

Giới thiệu về ngành Kinh tế

Ngành Kinh tế nghiên cứu quá trình sản xuất, phân phối và tiêu dùng các loại hàng hóa và dịch vụ, cách thức xã hội quản lý các nguồn tài nguyên (nguồn lực) khan hiếm nhằm mục đích giải thích cách thức các nền kinh tế vận động và cách tác nhân kinh tế tương tác với nhau.

Các nguyên tắc kinh tế được ứng dụng trong đời sống xã hội, trong thương mại, tài chính và hành chính công, thậm chí là trong ngành tội phạm học, giáo dục, xã hội học, luật học và nhiều ngành khoa học khác.

I. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

1. Mục tiêu chung:

Đào tạo các cử nhân kinh tế có kiến thức chuyên môn vững vàng, có kỹ năng tốt, có đạo đức nghề nghiệp đúng đắn để có thể làm việc trong lĩnh vực kinh tế, các lĩnh vực chính trị, xã hội và nghiên cứu, giảng dạy kinh tế học.

2. Mục tiêu cụ thể

- Đào tạo những cử nhân có phẩm chất chính trị, đạo đức, sức khỏe tốt, có trách nhiệm trong chuyên môn nghề nghiệp cũng như ý thức bảo vệ lợi ích tổ chức và quốc gia;
- Vận dụng được những kiến thức cơ bản về toán, khoa học nhân văn, quản trị và quản lý áp dụng và lĩnh vực quản lý kinh tế;
- Phân tích, hoạch định, tổ chức thực thi, tham mưu, tư vấn, giám sát và đánh giá các chính sách, các vấn đề kinh tế cho doanh nghiệp, cơ quan nhà nước các cấp, các tổ chức quốc tế và các tổ chức phi chính phủ; kiến thức về quản lý phát triển kinh tế trên phạm vi nền kinh tế, ngành và địa phương;
- Sử dụng được ngoại ngữ, tin học, các kỹ năng, phương pháp, công cụ liên quan để có thể làm việc trong môi trường đa ngành và đa văn hóa; có khả năng cập nhật kiến thức mới nhằm đáp ứng nhu cầu công việc và học tập nâng cao trình độ;
- Có ý thức và trách nhiệm phục vụ cộng đồng, xã hội và hội nhập quốc tế.

II. VỊ TRÍ VIỆC LÀM SAU KHI TỐT NGHIỆP

- Quản lý, nghiên cứu và tư vấn trong các cơ quan quản lý nhà nước từ trung ương tới địa phương trong lĩnh vực quản lý kinh tế, các loại hình doanh nghiệp, các ngân hàng thương mại, các tổ chức tài chính tín dụng;
- Chuyên viên tư vấn, lập dự án đầu tư, chuyên gia phân tích, cán bộ hoạch định chính sách và cán bộ quản lý tại các cơ quan quản lý Nhà nước về kinh tế; cán bộ quản lý, chuyên gia tư vấn tại các dự án phát triển, các tổ chức phát triển;
- Nghiên cứu viên, giảng viên tại các cơ sở đào tạo và các cơ quan nghiên cứu về kinh tế;
- Tự thành lập doanh nghiệp hoặc tổ chức kinh tế theo quy định của pháp luật.

KHOA KẾ TOÁN KIỂM TOÁN

Địa chỉ: Tầng 3 - nhà A - Trường Đại học Thái Bình

Điện thoại liên hệ: 02273.633.305

Email: Ketoanktk.2020@gmail.com



A. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CỦA KHOA

Khoa Kế toán tiền thân tổ bộ môn Tài chính - Kế toán trực thuộc Khoa Kinh tế trường Cao đẳng Kinh tế kỹ thuật Thái Bình. Đến tháng 12 năm 2007, Khoa Kế toán được thành lập riêng, ngày 29 tháng 9 năm 2012 theo Quyết định số 279/2012/QĐ-ĐHTB đổi tên thành Khoa Kế toán kiểm toán - Trường Đại học Thái Bình. Quá trình hình thành và phát triển của khoa Kế toán kiểm toán gắn liền với quá trình xây dựng và trưởng thành của Đại học Thái Bình. Trong các khoa chuyên môn hiện nay của trường Đại học Thái Bình thì khoa Kế toán kiểm toán là một trong các khoa có lịch sử phát triển lâu năm nhất và có bề dày thành tích cũng như kinh nghiệm trong đào tạo, nghiên cứu khoa học. Khoa Kế toán kiểm toán đã và đang đảm nhận đào tạo ngành kế toán kiểm toán cho học sinh sinh viên của tất cả các bậc học đang được đào tạo tại trường Đại học Thái Bình

Khoa Kế toán – Kiểm toán với chức năng, nhiệm vụ tổ chức quản lý giảng dạy ngành kế toán ở các bậc đào tạo đại học, cao đẳng, trung cấp trong trường và các hệ liên kết ngoài trường. Trải qua hơn 10 năm xây dựng và phát triển, với nhiều thế hệ nối tiếp nhau, Khoa đã tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, chương trình đào tạo, tích cực hoạt động nghiên cứu khoa học của giảng viên, sinh viên... và bước đầu đạt được nhiều thành tích đáng tự hào. Cán bộ, giảng viên và học sinh sinh viên đã từng công tác và học tập tại khoa Kế toán kiểm toán đều luôn

tự hào về một môi trường công tác và học tập tốt. Học sinh, sinh viên của khoa tốt nghiệp ra trường đều nhanh chóng khẳng định được bản thân trong công việc ở các tổ chức kinh tế, các tổ chức tín dụng và các đơn vị hành chính sự nghiệp,.... Hầu hết các học sinh sinh viên đều được đánh giá cao không chỉ về khả năng chuyên môn vững mà còn về tư cách đạo đức, bản lĩnh nghề nghiệp. Đội ngũ giảng viên của Khoa đều đạt chuẩn giảng viên đại học, giàu kinh nghiệm và có kiến thức chuyên môn vững vàng với số lượng 13 người, trong đó 01 Tiến sĩ, 1 nghiên cứu sinh, 12 Thạc sĩ và 01 cử nhân. Ban chủ nhiệm khoa Kế toán kiểm toán đang chủ trương mở rộng và đổi mới hơn nữa chương trình đào tạo theo chiến lược phát triển của trường Đại học Thái Bình, hướng tới những lĩnh vực kế toán mới mà theo xu thế hội nhập hiện nay không chỉ trong nước mà cả trên phạm vi quốc tế và khu vực đều đang rất được quan tâm. Ngoài chức năng và nhiệm vụ chính là đào tạo khoa còn tăng cường hợp tác với các tổ chức để cung cấp dịch vụ kế toán, kiểm toán, thống kê cho các đơn vị thực tế.

B. CƠ CẤU TỔ CHỨC

DANH SÁCH BAN CHỦ NHIỆM KHOA

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	THÔNG TIN LIÊN HỆ
1	TS. Đặng Nguyên Mạnh	Phó Hiệu trưởng, Phụ trách khoa	Điện thoại: 0915.149.419 Email: manhetc@gmail.com
2	ThS. Phan Thị Lệ	Phó Trưởng khoa	Điện thoại: 0904.031.217 Email:phanletb@gmail.com

❖ Khoa Kế toán – Kiểm toán hiện có 3 tổ Bộ môn:

1. Bộ môn Nguyên lý kế toán: Đảm nhiệm việc quản lý và giảng dạy các học phần về cơ sở ngành và 1 số học phần chuyên ngành: Nguyên lý kế toán, Kế toán hành chính sự nghiệp, Kế toán doanh nghiệp xây dựng cơ bản, Kế toán ngân sách xã, Kế toán công ty Bộ môn cũng đảm nhận giảng dạy học phần cơ sở cho một số ngành khác thuộc khối ngành kinh tế.

DANH SÁCH BAN CHỦ NHIỆM BỘ MÔN

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	THÔNG TIN LIÊN HỆ
1	ThS.Nguyễn Lan Hương	Trưởng bộ môn	Điện thoại: 0946.692.525 Email: nguyenphanlanhuong@gmail.com
2	ThS.Vũ Thị Bích Duyên	Phó Trưởng bộ môn	Điện thoại: 0369.749.069 Email:duyenvtb@gmail.com

2. Bộ môn Kế toán tài chính và quản trị

Đảm nhiệm việc quản lý và giảng dạy các học phần về chuyên ngành kế toán trong các lĩnh vực kế toán tài chính và kế toán quản trị. Bộ môn cũng đảm nhận giảng dạy học phần kế toán tài chính cho một số chuyên ngành khác.

DANH SÁCH BAN CHỦ NHIỆM BỘ MÔN

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	THÔNG TIN LIÊN HỆ
1	ThS. Phan Thị Lệ	Phó trưởng khoa, Trưởng bộ môn	Điện thoại: 0904.031.217 Email:phanletb@gmail.com

3. Bộ môn Kiểm toán và phân tích.

Đảm nhiệm việc quản lý và giảng dạy các học phần về chuyên ngành kế toán trong các lĩnh vực kiểm toán, kiểm soát nội bộ, phân tích tài chính, phân tích hoạt động kinh doanh, Bộ môn cũng đảm nhận giảng dạy học phần kế kiểm toán và phân tích cho một số chuyên ngành khác thuộc khối ngành kinh tế.

DANH SÁCH BAN CHỦ NHIỆM BỘ MÔN

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	THÔNG TIN LIÊN HỆ
1	NCS. Nguyễn Thái Hà	Trưởng bộ môn	Điện thoại: 0986.488.621 Email:nguyenthaihakt@gmail.com
2	ThS. Trần Thị Phương Chi	Phó Trưởng bộ môn	Điện thoại: 0915.941.718 Email:tranphuongchi2007@gmail.com

CAM KẾT CỦA KHOA KẾ TOÁN – KIỂM TOÁN

- Đào tạo gắn với doanh nghiệp
- Đào tạo người học có tay nghề chuyên môn tốt và làm được việc sau khi tốt nghiệp ra trường.
- Cơ sở vật chất cho sinh viên học tập đầy đủ
- Sinh viên được học tập trong môi trường phát triển tư duy độc lập, sáng tạo và phong cách làm việc hiện đại.
- Được xét cấp học bổng ngay khi nhập học.
- 100% sinh viên tốt nghiệp được giới thiệu việc làm tại các doanh nghiệp.

KHOA KẾ TOÁN – KIỂM TOÁN

CHUYÊN NGÀNH KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP

I. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

1. Mục tiêu kiến thức

- Hiểu được kiến thức cơ bản về kinh tế, chính trị, xã hội và nhân văn; nắm được kiến thức cơ bản về toán kinh tế, thống kê, phân tích, quản trị tài chính và kiến thức chuyên sâu về kế toán từ đó thiết lập thông tin kế toán phục vụ cho việc ra quyết định của các cấp lãnh đạo trong các doanh nghiệp.
- Nắm vững những khái niệm, nguyên tắc, phương pháp kế toán để tổ chức và thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của kế toán trong tất cả các loại hình tổ chức doanh nghiệp;
- Nắm vững các quy định về hệ thống kế toán, chuẩn mực kế toán Việt Nam và quốc tế; các chuẩn mực quy định về đạo đức nghề nghiệp của nghề kế toán; Hiểu và vận dụng thành thạo quy trình xử lý nghiệp vụ kế toán thủ công và xử lý trên phần mềm kế toán.

2 Mục tiêu kỹ năng

- Nhận định và phân tích được mối quan hệ tác động lẫn nhau trong hoạt động kế toán và mối quan hệ giữa kế toán với các lĩnh vực chuyên môn khác có liên quan;
- Vận dụng các phương pháp khoa học đã được trang bị để tìm được các yếu tố ảnh hưởng đến công việc chuyên môn, xác định được vai trò của từng nhân tố tác động, phân tích đánh giá tìm ra các biện pháp để giải quyết tốt các mối quan hệ trong công tác kế toán;
- Vận dụng các kiến thức nền tảng về các lĩnh vực kinh tế - xã hội và kiến thức cơ sở ngành kế toán như: tài chính tiền tệ, thuế, thống kê,... làm nền tảng để nghiên cứu các nghiệp vụ chuyên sâu của ngành kế toán;
- Vận dụng kiến thức về luật, chuẩn mực, chế độ kế toán của Việt Nam trong lĩnh vực tài chính, kế toán; Ứng dụng nguyên lý về kế toán và chế độ kế toán hiện hành trong các doanh nghiệp;
- Xây dựng và tổ chức được các hoạt động kế toán trong các doanh nghiệp, tư vấn cho các nhà quản lý ra quyết định quản lý .

3. Mục tiêu mức độ tự chịu trách nhiệm

- Có kiến thức cơ bản về Chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; hiểu biết đầy đủ về Luật kế toán, chuẩn mực, chế độ kế toán hiện hành để có thể

nhận thức và quán triệt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về kinh tế nói chung và công tác tài chính, kế toán nói riêng.

- Có trình độ chuyên môn, kỹ năng tay nghề thành thạo nhằm đáp ứng nhu cầu của xã hội trong sự nghiệp phát triển khoa học kỹ thuật về lĩnh vực kế toán; Vận dụng được các kiến thức đã học về kế toán vào thực tiễn của doanh nghiệp, phát triển năng lực cá nhân trong lĩnh vực kế toán.

II. VỊ TRÍ VIỆC LÀM SAU KHI TỐT NGHIỆP

- Có đủ năng lực làm việc tại các loại hình doanh nghiệp có thể đảm nhiệm các công việc như: kế toán tiền mặt, kế toán hàng tồn kho, kế toán doanh thu - chi phí, kế toán công nợ, kế toán nguồn vốn, kế toán thuế; triển vọng trong tương lai có thể trở thành kế toán trưởng, nhà quản lý quỹ, kiểm toán viên nội bộ; có thể đảm nhiệm các công việc liên quan đến công tác kế toán, tài chính; ...

- Có khả năng làm việc tại các công ty cung cấp các dịch vụ tư vấn tài chính cho các doanh nghiệp; có thể đảm nhận công việc trợ lý phân tích và tư vấn về kế toán, thuế, tài chính; triển vọng trong tương lai có thể trở thành chuyên gia phân tích, tư vấn về kế toán, thuế, tài chính.

- Có khả năng làm việc tại các công ty kiểm toán và kiểm toán nhà nước; có thể đảm nhận công việc cung cấp dịch vụ kế toán, kiểm toán cho các loại hình tổ chức; triển vọng trong tương lai có thể trở thành trưởng nhóm kiểm toán, kiểm toán viên cao cấp.

- Có khả năng nghiên cứu và giảng dạy tại các cơ sở giáo dục chuyên nghiệp, các cơ sở nghiên cứu; có thể đảm nhận công việc: tham gia nghiên cứu các vấn đề có liên quan đến kế toán, kiểm toán; trợ lý giảng dạy các môn học có liên quan đến kế toán, kiểm toán; triển vọng trong tương lai có thể trở thành giảng viên.

- Có khả năng học thạc sĩ ngành Kế toán kiểm toán và các ngành gần với kế toán kiểm toán...

KHOA KẾ TOÁN – KIỂM TOÁN

CHUYÊN NGÀNH KẾ TOÁN CÔNG

I. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

1. Mục tiêu kiến thức

- Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác- Lênin, đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh; có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực Khoa học xã hội và Khoa học tự nhiên để tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập nâng cao trình độ; có kiến thức về cơ sở ngành kế toán.

- Có kiến thức cơ bản về ngành kế toán và kiến thức chuyên sâu về chuyên ngành kế toán công. Nắm vững kiến thức về quản trị hành chính, quản lý ngân sách, kế toán tài chính khu vực công, kiểm toán nhà nước, phân tích báo cáo tài chính các đơn vị công; có khả năng hoạch định chính sách kế toán, kiểm toán phục vụ công tác đơn vị;

- Nắm vững các quy định về hệ thống kế toán, chuẩn mực kế toán Việt Nam và quốc tế; các chuẩn mực quy định về đạo đức nghề nghiệp của nghề kế toán;

- Hiểu và vận dụng thành thạo quy trình xử lý nghiệp vụ kế toán thủ công và xử lý trên phần mềm kế toán.

2. Mục tiêu kỹ năng

- Nhận định và phân tích được mối quan hệ tác động lẫn nhau trong hoạt động kế toán và mối quan hệ giữa kế toán với các lĩnh vực chuyên môn khác có liên quan;

- Vận dụng các phương pháp khoa học đã được trang bị để tìm được các yếu tố ảnh hưởng đến công việc chuyên môn, xác định được vai trò của từng nhân tố tác động, phân tích đánh giá tìm ra các biện pháp để giải quyết tốt các mối quan hệ trong công tác kế toán;

- Vận dụng các kiến thức nền tảng về các lĩnh vực kinh tế - xã hội và kiến thức cơ sở ngành kế toán như: tài chính tiền tệ, tài chính công,.. làm nền tảng để nghiên cứu các nghiệp vụ chuyên sâu của ngành kế toán;

- Vận dụng kiến thức về luật, chuẩn mực, chế độ kế toán của Việt Nam trong lĩnh vực tài chính, kế toán; Ứng dụng nguyên lý về kế toán và chế độ kế toán hiện hành trong các đơn vị và tổ chức kinh tế - xã hội;

- Xây dựng và tổ chức được các hoạt động kế toán trong các đơn vị, tổ chức, tư vấn cho các nhà quản lý ra quyết định quản lý.

3. Mục tiêu mức độ tự chịu trách nhiệm

- Có kiến thức cơ bản về Chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; hiểu biết đầy đủ về Luật kế toán, chuẩn mực, chế độ kế toán hiện hành để có thể nhận thức và quán triệt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về kinh tế nói chung và công tác tài chính, kế toán nói riêng.

- Có trình độ chuyên môn, kỹ năng tay nghề thành thạo nhằm đáp ứng nhu cầu của xã hội trong sự nghiệp phát triển khoa học kỹ thuật về lĩnh vực kế toán; Vận dụng được các kiến thức đã học về kế toán vào thực tiễn của đơn vị, phát triển năng lực cá nhân trong lĩnh vực kế toán công.

II. VỊ TRÍ VIỆC LÀM CỦA NGƯỜI HỌC SAU KHI TỐT NGHIỆP

- Có đủ năng lực làm việc tại các loại hình tổ chức kinh tế, tài chính, cơ quan nhà nước, đơn vị hành chính sự nghiệp, các tổ chức chính phủ, phi chính phủ có thể đảm nhiệm các công việc liên quan đến công tác kế toán, tài chính; triển vọng trong tương lai có thể trở thành kế toán trưởng, nhà quản lý quỹ, kiểm toán viên,...

- Có khả năng làm việc tại các công ty cung cấp các dịch vụ tư vấn tài chính cho các cơ quan, tổ chức; có thể đảm nhận công việc trợ lý phân tích và tư vấn về kế toán, thuế, tài chính; triển vọng trong tương lai có thể trở thành chuyên gia phân tích, tư vấn về kế toán, thuế, tài chính.

- Có khả năng làm việc tại các công ty kiểm toán và kiểm toán nhà nước; có thể đảm nhận công việc cung cấp dịch vụ kế toán, kiểm toán cho các loại hình tổ chức; triển vọng trong tương lai có thể trở thành trưởng nhóm kiểm toán, kiểm toán viên cao cấp.

- Có khả năng nghiên cứu và giảng dạy tại các cơ sở giáo dục chuyên nghiệp, các cơ sở nghiên cứu; có thể đảm nhận công việc: tham gia nghiên cứu các vấn đề có liên quan đến kế toán, kiểm toán; trợ lý giảng dạy các môn học có liên quan đến kế toán, kiểm toán; triển vọng trong tương lai có thể trở thành giảng viên.

- Có khả năng học thạc sĩ ngành Kế toán kiểm toán và các ngành gần với kế toán kiểm toán...

KHOA KẾ TOÁN – KIỂM TOÁN

CHUYÊN NGÀNH KẾ TOÁN TỔNG HỢP

I. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

1. Mục tiêu kiến thức

- Cung cấp những kiến thức cơ bản về chủ trương chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về văn hóa, chính trị, xã hội, pháp luật phù hợp với ngành học và yêu cầu phát triển đất nước, nâng cao khả năng đóng góp hữu hiệu của người học vào sự phát triển bền vững của xã hội, cộng đồng.
- Cung cấp kiến thức về khái niệm, nguyên tắc, phương pháp kế toán để tổ chức và thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của kế toán trong tất cả các loại hình tổ chức, đơn vị; Cung cấp các quy định về hệ thống kế toán, chuẩn mực kế toán Việt Nam và quốc tế; các chuẩn mực quy định về đạo đức nghề nghiệp của nghề kế toán; Hiểu và vận dụng thành thạo quy trình xử lý nghiệp vụ kế toán thủ công và xử lý trên phần mềm kế toán

2. Mục tiêu kỹ năng

- Trang bị những kỹ năng nhằm phát triển các năng lực cá nhân phù hợp với môi trường công việc kinh doanh, sáng tạo và năng động; thể hiện đạo đức nghề nghiệp, tính trung thực và làm việc có trách nhiệm.
- Nhận định và phân tích được mối quan hệ tác động lẫn nhau trong hoạt động kế toán và mối quan hệ giữa kế toán với các lĩnh vực chuyên môn khác có liên quan; Vận dụng các phương pháp khoa học đã được trang bị để tìm được các yếu tố ảnh hưởng đến công việc chuyên môn, xác định được vai trò của từng nhân tố tác động, phân tích đánh giá tìm ra các biện pháp để giải quyết tốt các mối quan hệ trong công tác kế toán; Vận dụng các kiến thức nền tảng về các lĩnh vực kinh tế - xã hội và kiến thức cơ sở ngành kế toán như: tài chính tiền tệ, thuế, thống kê,... làm nền tảng để nghiên cứu các nghiệp vụ chuyên sâu của ngành kế toán;
- Vận dụng kiến thức về luật, chuẩn mực, chế độ kế toán của Việt Nam trong lĩnh vực tài chính, kế toán; Ứng dụng nguyên lý về kế toán và chế độ kế toán hiện hành trong các đơn vị và tổ chức kinh tế - xã hội; Xây dựng và tổ chức được các hoạt động kế toán trong các đơn vị, tổ chức, tư vấn cho các nhà quản lý ra quyết định quản lý.

3. Mục tiêu mức độ tự chịu trách nhiệm

- Có lập trường tư tưởng chính trị vững vàng, có đạo đức, có trách nhiệm xã hội, có năng lực công tác và hoạch định phát triển bản thân. Có trình độ chuyên môn, kỹ năng tay nghề thành thạo nhằm đáp ứng nhu cầu của xã hội trong sự

nghiệp phát triển khoa học kỹ thuật về lĩnh vực kế toán; Vận dụng được các kiến thức đã học về kế toán vào thực tiễn của đơn vị, phát triển năng lực cá nhân trong lĩnh vực kế toán.

- Có kiến thức cơ bản về Chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; hiểu biết đầy đủ về Luật kế toán, chuẩn mực, chế độ kế toán hiện hành để có thể nhận thức và quán triệt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về kinh tế nói chung và công tác tài chính, kế toán nói riêng.

- Có năng lực dẫn dắt về những vấn đề liên quan đến ngành, chuyên ngành được đào tạo; có sáng kiến trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao; có khả năng tự định hướng, thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau; tự học tập, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; có khả năng đưa ra được kết luận về các vấn đề chuyên môn; có năng lực lập kế hoạch, điều phối, phát huy trí tuệ tập thể; có năng lực đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn ở quy mô trung bình.

II. VỊ TRÍ VIỆC LÀM CỦA NGƯỜI HỌC SAU KHI TỐT NGHIỆP

- Có đủ năng lực làm việc tại các loại hình tổ chức kinh tế, tài chính, các đơn vị hành chính sự nghiệp, ngân hàng và các tổ chức khác; có thể đảm nhiệm các công việc liên quan đến công tác kế toán, tài chính; triển vọng trong tương lai có thể trở thành kế toán trưởng, nhà quản lý quỹ, kiểm toán viên.

- Có khả năng làm việc tại các công ty cung cấp các dịch vụ tư vấn tài chính cho các doanh nghiệp, đơn vị hành chính sự nghiệp; có thể đảm nhận công việc trợ lý phân tích và tư vấn về kế toán, thuế, tài chính; triển vọng trong tương lai có thể trở thành chuyên gia phân tích, tư vấn về kế toán, thuế, tài chính.

- Có khả năng làm việc tại các công ty kiểm toán và kiểm toán nhà nước; có thể đảm nhận công việc cung cấp dịch vụ kế toán, kiểm toán cho các loại hình tổ chức; triển vọng.

- Có khả năng nghiên cứu và giảng dạy tại các cơ sở giáo dục chuyên nghiệp, các cơ sở nghiên cứu; có thể đảm nhận công việc: tham gia nghiên cứu các vấn đề có liên quan đến kế toán, kiểm toán; trợ lý giảng dạy các môn học có liên quan đến kế toán, kiểm toán; triển vọng trong tương lai có thể trở thành giảng viên. Tự tạo lập công việc tư vấn và dịch vụ trong lĩnh vực kế toán trong tương lai có thể trở thành trưởng nhóm kiểm toán, kiểm toán viên cao cấp.

- Có khả năng học thạc sĩ ngành Kế toán kiểm toán và các ngành gần với kế toán kiểm toán...

- Độc lập thực hiện các công trình nghiên cứu khoa học liên quan đến chuyên ngành Kế toán.

KHOA TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG

Địa chỉ: Tầng 3 - nhà A - Trường Đại học Thái Bình



A. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CỦA KHOA

Khoa Tài chính ngân hàng Trường Đại học Thái Bình được thành lập năm 2012. Trải qua 9 năm xây dựng và phát triển, Khoa tự hào cung ứng cho xã hội nguồn nhân lực được các Ngân hàng, doanh nghiệp và các tổ chức xã hội đánh giá cao. Đội ngũ giảng viên của Khoa giàu kinh nghiệm và có kiến thức chuyên môn vững vàng, nhiệt huyết, bài giảng hấp dẫn và cập nhật xu thế. Đội ngũ giảng viên hiện nay của Khoa 100% đạt chuẩn giảng viên đại học, với 01 Tiến sĩ và 05 Thạc sĩ.

Luôn lấy sinh viên là trung tâm của mọi hoạt động, Khoa đặt mục tiêu đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao nắm vững các kiến thức cơ bản về kinh tế xã hội, các kiến thức chuyên sâu về ngành và chuyên ngành đủ đáp ứng nhu cầu sử dụng của các doanh nghiệp lĩnh vực tài chính - ngân hàng - chứng khoán. Với phương châm “đưa sinh viên đến gần hơn với nhà tuyển dụng” Khoa đã nỗ lực kết nối và ký thỏa thuận hợp tác với nhiều Ngân hàng như NCB, ABBank, MB, DongA Bank, Agribank,...; với Công ty chứng khoán An Bình... rồi đến các tổ chức và doanh nghiệp như: Công ty New star, Công ty Taihua, Công ty thép Thái Bình, Công ty gạch Đại Thắng, Công ty xuất khẩu bao bì Hương Sen, Công ty XNK thủ công mỹ nghệ Tiến Thành, Công ty may TAV, Cục Thuế Thái Bình, Công ty Bảo hiểm nhân thọ Manulife, Bảo hiểm Thái Bình,... để giúp sinh viên có cơ hội đi thực tập và trải nghiệm tại các đơn vị thực tế.

Chuyên ngành đào tạo hấp dẫn: Ngân hàng, Tài chính Doanh nghiệp, Tài chính Bảo hiểm, Thuế Nhà nước và Công nghệ Tài chính. Điều đó đã ra mở thêm rất nhiều cơ hội việc làm trong tương lai cho các bạn sinh viên tại các doanh nghiệp, cơ quan quản lý tài chính chuyên ngành như: Ngân hàng, Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan, Kho bạc Nhà nước, Bộ Kế hoạch và Đầu tư,... hoặc tại các đơn vị hành chính sự nghiệp khác.

Việc làm sau khi ra trường của sinh viên đã được Khoa quan tâm, định hướng ngay từ khi sinh viên còn ngồi trên ghế giảng đường. Khoa thường xuyên tổ chức các buổi giao lưu thân mật giữa sinh viên với các doanh nhân, các cựu sinh viên đã thành đạt, các chuyên gia hoạt động thực tế tại các ngân hàng, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh... giúp sinh viên hiểu rõ tính chất công việc thực tế để có định hướng phát triển trong tương lai.

Không những chỉ chú trọng vào hoạt động học tập Khoa Tài chính - Ngân hàng còn quan tâm đến sự phát triển toàn diện của sinh viên bằng các hoạt động ngoại khóa, văn thể mỹ dành cho sinh viên. Hàng năm, khoa đều tổ chức các cuộc thi văn nghệ - thể dục thể thao, thành lập đội tuyển sinh viên tham gia Hội thi văn nghệ, Hội thao do nhà trường tổ chức.

Xã hội càng phát triển hiện đại, kinh tế hội nhập quốc tế càng mạnh mẽ mở toang cho lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng nhiều triển vọng nghề nghiệp hấp dẫn, cho thấy đây là một trong những lĩnh vực có nhu cầu nhân lực cao và tiềm năng trong giai đoạn hiện nay.

B. CƠ CẤU TỔ CHỨC

DANH SÁCH BAN CHỦ NHIỆM KHOA

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	THÔNG TIN LIÊN HỆ
1	TS. Đặng Nguyên Mạnh	Phó Hiệu trưởng, Trưởng khoa	Điện thoại: 0915.149.419 Email: manhetc@gmail.com
2	ThS. Trần Thị Thanh Hương	Phó Trưởng khoa	Điện thoại: 0985.586.611 Email: thanhhuong1107@gmail.com

CAM KẾT CỦA KHOA TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG

- ✓ Chương trình đào tạo theo chuẩn CDIO, cung cấp nguồn nhân lực có kỹ năng cao đáp ứng theo nhu cầu xã hội.
- ✓ Sinh viên được thực tập nghề nghiệp, tham quan thực tế tại các công ty tài chính, các ngân hàng có hợp tác với trường Đại học Thái Bình như: ngân hàng TMCP An Bình, ngân hàng TMCP Quốc dân, ngân hàng TMCP Công thương
 - ✓ Cơ sở vật chất cho sinh viên học tập đầy đủ
 - ✓ Sinh viên được học tập trong môi trường phát triển tư duy, độc lập, sáng tạo và phong cách làm việc hiện đại
 - ✓ Được xét cấp học bổng ngay khi nhập học
 - ✓ 100% sinh viên tốt nghiệp được giới thiệu làm việc tại các doanh nghiệp và ngân hàng.

KHOA TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG

NGÀNH TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG

I. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

1. Mục tiêu kiến thức

- **Kiến thức cơ bản, kiến thức cơ sở ngành**

Cung cấp những kiến thức cơ bản về chủ trương chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về văn hóa, chính trị, xã hội, pháp luật phù hợp với ngành học và yêu cầu phát triển đất nước, nâng cao khả năng đóng góp hữu hiệu của người học vào sự phát triển bền vững của xã hội, cộng đồng.

- **Kiến thức chuyên ngành**

- Cung cấp kiến thức chuyên sâu về Tài chính – Ngân hàng như: Nghiệp vụ ngân hàng thương mại, ngân hàng trung ương, tài chính doanh nghiệp, tài chính quốc tế,... và kiến thức chuyên môn hiện đại về Tài chính – ngân hàng một cách có hệ thống.

- Cung cấp kiến thức về lý thuyết và khả năng vận dụng các công cụ phân tích để đánh giá hoạt động tài chính, ra quyết định liên quan đến tài chính của doanh nghiệp.

2. Mục tiêu kỹ năng

- **Kỹ năng chung:**

Trang bị những kỹ năng nhằm phát triển các năng lực cá nhân phù hợp với môi trường công việc kinh doanh, sáng tạo và năng động; thể hiện đạo đức nghề nghiệp, tính trung thực và làm việc có trách nhiệm.

- **Kỹ năng chuyên ngành**

- Có khả năng cập nhật, xử lý, tổng hợp, phân tích, so sánh và rút ra các nhận xét, đánh giá riêng về các đối tượng nghiên cứu trong lĩnh vực Tài chính - Ngân hàng

- Có khả năng vận dụng sáng tạo, linh hoạt các kiến thức đã học để tác nghiệp, phân tích, nghiên cứu và giải quyết các vấn đề chuyên môn trong lĩnh vực Tài chính - Ngân hàng một cách hiệu quả

3. Mục tiêu mức độ tự chủ và trách nhiệm

- Có lập trường tư tưởng chính trị vững vàng, có đạo đức, có trách nhiệm xã hội, có năng lực công tác và hoạch định phát triển bản thân.

- Trách nhiệm và nghĩa vụ của làm chuyên môn. Có năng lực dẫn dắt về những vấn đề liên quan đến ngành, chuyên ngành được đào tạo; có sáng kiến trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao; có khả năng tự định hướng, thích nghi

với các môi trường làm việc khác nhau; tự học tập, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; có khả năng đưa ra được kết luận về các vấn đề chuyên môn, nghiệp vụ thông thường và một số vấn đề phức tạp về mặt kỹ thuật; có năng lực lập kế hoạch, điều phối, phát huy trí tuệ tập thể; có năng lực đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn ở quy mô trung bình.

II. VỊ TRÍ VIỆC LÀM SAU KHI TỐT NGHIỆP

- Cán bộ tại các tổ chức tài chính - ngân hàng: ngân hàng và các định chế tài chính phi ngân hàng (công ty tài chính, công ty cho thuê tài chính, công ty chứng khoán, quỹ đầu tư, công ty bảo hiểm...) ở các vị trí nghiệp vụ cụ thể: tín dụng, thanh toán quốc tế, phân tích đầu tư, kế toán, quản trị rủi ro, các giao dịch tài chính cá nhân và công ty...

- Làm công tác tài chính tại các doanh nghiệp trong và ngoài nước: các sở, ban, ngành của chính phủ; các tổ chức phi chính phủ, các dự án, các chương trình phát triển... Có khả năng nghiên cứu, giảng dạy chuyên ngành Tài chính - Ngân hàng tại các viện nghiên cứu, các trường đại học, cao đẳng.

- Tự tạo lập công việc tư vấn và dịch vụ trong lĩnh vực Tài chính - Ngân hàng. Các chương trình đào tạo nâng cao trình độ mà người tốt nghiệp có thể tham gia: Chương trình đào tạo thạc sĩ, Tiến sĩ ngành Tài chính - Ngân hàng (tại các cơ sở đào tạo trong nước và nước ngoài).

- Độc lập thực hiện các công trình nghiên cứu khoa học liên quan đến chuyên ngành Tài chính - Ngân hàng.

KHOA ĐIỆN – ĐIỆN TỬ

Địa chỉ: Tầng 3 - nhà A - Trường Đại học Thái Bình

Điện thoại liên hệ: 0363.633.307



A. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CỦA KHOA

Khoa Điện – Điện tử được thành lập vào ngày 30 tháng 12 năm 2014 trên cơ sở tách ra từ khoa Kỹ thuật Cơ khí, Điện, Điện tử Trường Đại học Thái Bình, sau khi sát nhập cơ sở phía Bắc trường Đại học Công nghiệp Tp. Hồ Chí Minh vào trường Đại học Thái Bình. Ngày 09 tháng 12 năm 2015 quyết định thành lập hai bộ môn trong khoa Điện – Điện tử là: Bộ môn Điện và Bộ môn Điện tử. Cùng với việc phát triển quy mô đào tạo là sự tăng trưởng của số lượng sinh viên từ vài chục học sinh trong thời điểm ban đầu cho đến gần 1.000 sinh viên trong tất cả các ngành học, bậc học hiện nay.

Khoa Điện – Điện tử có đội ngũ giảng viên trình độ chuyên môn cao, giàu kinh nghiệm thực tế và rất tâm huyết với sự nghiệp giáo dục đào tạo.

Chi bộ khoa Điện – Điện tử là đơn vị 04 năm liên tục đạt danh hiệu chi bộ trong sạch vững mạnh và xuất sắc; 04 năm liên tục đạt danh hiệu đơn vị xuất sắc và tiêu biểu. Khoa đã vinh dự được cấp trên tặng nhiều bằng khen, danh hiệu chiến sỹ thi đua cấp Trường, cấp Tỉnh, cấp Bộ và của Thủ tướng chính phủ.

- Tập thể khoa Điện – Điện tử vững mạnh về chuyên môn, đội ngũ CBGV có trình độ, luôn đoàn kết, đổi mới sáng tạo trong công tác giảng dạy, thi cử,..

- Khoa Điện – Điện tử là đơn vị đảm nhiệm rất nhiều môn học với khối lượng giờ giảng lớn, các Bộ môn là các đơn vị luôn hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao.

- Khoa Điện – Điện tử đã tham gia nghiên cứu nhiều đề tài khoa học các cấp. Tập thể CBGV của Khoa đã công bố hơn 04 bài báo khoa học đăng tải trên các tạp chí khoa học chuyên ngành và quốc tế, biên soạn 04 giáo trình và 30 bài giảng phục vụ công tác giảng dạy của Khoa.

- Khoa Điện – Điện tử nhiều năm thực hiện cuộc vận động “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” góp phần quan trọng đưa Đảng bộ trường Đại học Thái Bình là một trong những đơn vị đạt danh hiệu tiêu biểu xuất sắc trong cuộc vận động trên phạm vi cả nước.

Trong thời gian tới khoa Điện điện tử phấn đấu tiếp tục giữ vững thành tích đã đạt được, phấn đấu đạt các danh hiệu thi đua mới; xây dựng tập thể cán bộ giảng viên tâm huyết say mê nghề nghiệp, được đào tạo cơ bản, có trình độ chuyên môn cao; xây dựng tập thể đoàn kết, Chi bộ vững mạnh, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ; mỗi cán bộ giảng viên luôn nỗ lực rèn luyện trở thành tấm gương sáng về đạo đức và tự học cho HSSV noi theo.

B. CƠ CẤU TỔ CHỨC

DANH SÁCH BAN CHỦ NHIỆM KHOA

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	THÔNG TIN LIÊN HỆ
1	ThS. Đặng Gia Dũng	Phó trưởng khoa, Phụ trách khoa	Điện thoại: 0988.481.323 Email: danggiadungtbu@gmail.com
2	NCS. Trần Minh Hải	Phó trưởng khoa	Điện thoại: 0948.555.333 Email:haitm001@gmail.com

*** Khoa Điện – Điện tử hiện có 2 tổ bộ môn:**

1. Bộ môn Điện:

Ngoài nhiệm vụ chung của tổ bộ môn đã nói ở trên. Tổ bộ môn Điện đảm nhiệm việc quản lý và giảng dạy các học phần cơ sở, học phần chuyên ngành cho sinh viên thuộc các chuyên ngành: Điện công nghiệp, Cung cấp điện. Giảng dạy một số học phần cơ sở, chuyên ngành Điện tử viễn thông, Điện tử công nghiệp và một số học phần cơ sở liên quan của khoa Công nghệ. Quản lý 17 phòng thực hành Điện.

DANH SÁCH BAN CHỦ NHIỆM BỘ MÔN

TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	THÔNG TIN LIÊN HỆ
1	NCS. Trần Minh Hải	Trưởng bộ môn	Điện thoại: 0948.555.333 Email:haitm001@gmail.com
2	ThS. Đặng Văn Hữu	Phó trưởng bộ môn	Điện thoại: 0932.330.956 Email:dangvanhuu123@gmail.com

2. Bộ môn Điện tử:

Ngoài nhiệm vụ chung của tổ bộ môn đã nói ở trên. Tổ bộ môn Điện tử đảm nhiệm việc quản lý và giảng dạy các học phần cơ sở, học phần chuyên ngành cho sinh viên thuộc các chuyên ngành: Điện tử công nghiệp, Điện tử viễn thông. Giảng dạy một số học phần cơ sở, chuyên ngành Cung cấp điện, Điện công nghiệp và một số học phần cơ sở liên quan của khoa Công nghệ. Quản lý 12 phòng thực hành Điện tử.

DANH SÁCH BAN CHỦ NHIỆM BỘ MÔN

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	THÔNG TIN LIÊN HỆ
1	ThS. Nguyễn Thị Nga	Trưởng bộ môn	Điện thoại: 0944.261.855 Email:lienxo001@gmail.com
2	ThS. Đàm Đức Cường	Phó trưởng bộ môn	Điện thoại: 0983.587.385 Email:duccuong19851990@gmail.com

CAM KẾT CỦA KHOA ĐIỆN – ĐIỆN TỬ

Trong thời gian học tập tại Khoa, sinh viên sẽ được tham gia các đợt thực tập trải nghiệm thực tế trong các môi trường hiện đại chuyên nghiệp tại các công ty lớn như: Canon, Samsung, Honda, Piaggio, Tập đoàn Khoa học kỹ thuật Hồng Hải, Kinh Đô, ... với mức hỗ trợ từ 4-5tr/tháng. Sinh viên có cơ hội tham gia thực tập sinh tại Nhật Bản, Đài Loan... để nâng cao trình độ.

Sau khi tốt nghiệp, sinh viên được giới thiệu việc làm tại các công ty nước ngoài như: Canon, Honda, Piaggio, LG, ... hay của Việt Nam như: Đông Nam, Toàn Cầu, Sunny, Mikado, ... và nhiều doanh nghiệp, công ty về sản xuất, lắp ráp, sửa chữa điện, điện tử.

KHOA ĐIỆN – ĐIỆN TỬ

CHUYÊN NGÀNH ĐIỆN CÔNG NGHIỆP

I. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

1. Mục tiêu kiến thức

- **Kiến thức cơ bản, kiến thức cơ sở ngành**

- Trang bị kiến thức cơ bản về Triết học Mác – Lênin, Kinh tế chính trị Mác – Lê nin, Chủ nghĩa xã hội khoa học, lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam và tư tưởng Hồ Chí Minh, xây dựng thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận khoa học; các kiến thức cơ bản về toán học và khoa học tự nhiên làm cơ sở cho việc tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và làm nền tảng để học tập, nghiên cứu ở trình độ cao hơn;

- Trình độ tin học đạt chuẩn tin học cơ bản làm cơ sở cho việc khai thác hiệu quả các phần mềm chuyên ngành điện công nghiệp như MATLAB, ORCAD, POWERWORLD, PLC, FLUIDSIM, ...;

- Trình độ ngoại ngữ đạt chuẩn theo quy định để vận dụng trong giao tiếp và khai thác tài liệu;

- Trang bị kiến thức cơ sở về kỹ thuật điện, tổ chức quản lý, khí cụ điện, máy điện, mạch điện, đo lường, thiết bị, truyền động điện, tự động hóa quá trình sản xuất, PLC, ...;

- **Kiến thức chuyên ngành**

Cung cấp kiến thức chuyên ngành điện công nghiệp về thiết bị điện, tự động hóa quá trình sản xuất, PLC, Logo, các quá trình lập bản vẽ thiết kế, thi công, lắp đặt điện điện công nghiệp; có khả năng tổ chức, triển khai và thực hiện chuyển giao công nghệ; Có khả năng nghiên cứu khoa học, đào tạo và tự đào tạo; có khả năng quản lý sản xuất, kinh doanh và lập dự án; có thể tổ chức và điều phối được một nhóm làm việc; thực hiện tốt việc quản lý nhóm trong tác nghiệp; hiểu, phân tích và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn.

2. Mục tiêu kỹ năng

- **Kỹ năng chung:** Có khả năng tiếp thu và phát triển công nghệ mới, khả năng làm việc tập thể và quản lý, sử dụng hiệu quả các nguồn lực.

- **Kỹ năng chuyên ngành:**

Có khả năng vận hành, bảo dưỡng, điều khiển máy móc, thiết bị điện công nghiệp; lắp đặt, vận hành được các hệ thống điện công nghiệp; sử dụng và khai thác hiệu quả các thiết bị trong hệ thống điện công nghiệp; phát hiện, sửa chữa

các sai hỏng, sự cố trong hệ thống điện công nghiệp; lập kế hoạch sửa chữa bảo trì hệ thống điện công nghiệp;

1.3. Mục tiêu mức độ tự chủ và trách nhiệm

- **Tư tưởng, chính trị:** Có hiểu biết về Triết học Mác – Lênin, Kinh tế chính trị Mác – Lê nin, Chủ nghĩa xã hội khoa học, lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam và tư tưởng Hồ Chí Minh, xây dựng thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận khoa học; Từ đó nắm được các Chủ trương, Đường lối của Đảng, Chính sách, Pháp luật của Nhà nước;

- **Trách nhiệm và nghĩa vụ của làm chuyên môn:** Có thức về trách nhiệm và nghĩa vụ của kỹ sư chuyên ngành điện công nghiệp; có đạo đức và bản lĩnh nghề nghiệp; có kỷ luật lao động, tác phong chuyên nghiệp; có ý thức rèn luyện sức khoẻ để phục vụ ngành nghề. Luôn luôn học tập, nâng cao năng lực chuyên môn và kỹ năng nghề nghiệp.

II. VỊ TRÍ VIỆC LÀM SAU KHI TỐT NGHIỆP

- Sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành điện công nghiệp có thể đảm nhận các công việc thiết kế, lắp đặt, vận hành, bảo trì, sửa chữa các thiết bị điện và máy móc trong các công ty, nhà máy, xí nghiệp

- Làm việc trong phòng kỹ thuật của các công ty, nhà máy, xí nghiệp, các viện nghiên cứu thuộc chuyên ngành điện công nghiệp; Có khả năng giảng dạy chuyên ngành điện công nghiệp trong các trường cao đẳng và trung cấp

- Học cao học để lấy bằng thạc sĩ. Nếu có công trình nghiên cứu có giá trị có thể trở thành nghiên cứu sinh lấy bằng tiến sĩ theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

KHOA ĐIỆN – ĐIỆN TỬ

CHUYÊN NGÀNH ĐIỆN TỬ CÔNG NGHIỆP

I. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

1. Mục tiêu kiến thức

- **Kiến thức cơ bản, kiến thức cơ sở ngành**

- Trang bị kiến thức cơ bản về Triết học Mác–Lênin, Kinh tế chính trị Mác – Lê nin, Chủ nghĩa xã hội khoa học, lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam và tư tưởng Hồ Chí Minh, xây dựng thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận khoa học; các kiến thức cơ bản về toán học và khoa học tự nhiên làm cơ sở cho việc tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và làm nền tảng để học tập, nghiên cứu ở trình độ cao hơn

- Trình độ tin học đạt chuẩn theo Quy định của trường Đại học Thái Bình làm cơ sở cho việc khai thác hiệu quả các phần mềm chuyên ngành điện tử công nghiệp trong thiết kế mạch, lập trình vi điều khiển như MATLAB, ORCAD, POWERWORLD, PLC, FLUIDSIM, MCS51 ...;

- Trình độ ngoại ngữ đạt chuẩn theo Quy định của trường Đại học Thái Bình vận dụng trong giao tiếp và khai thác tài liệu;

- Biết vận dụng kiến thức cơ sở và khoa học cơ bản, cơ sở ngành vào thiết kế chế tạo sản phẩm (bằng phần mềm chuyên dụng); điều khiển thiết bị và lập trình hệ thống điều khiển trong quá trình sản xuất.

- **Kiến thức chuyên ngành:** Cung cấp kiến thức chuyên ngành điện tử công nghiệp về linh kiện điện tử, tự động hóa quá trình sản xuất, PLC, vi điều khiển, kỹ thuật xung số, cấu trúc và mạng máy tính, các quá trình thiết kế mạch, thiết kế và bảo dưỡng sửa chữa hệ thống, dây chuyền tự động; Có khả năng tổ chức, triển khai và thực hiện chuyển giao công nghệ; Có khả năng nghiên cứu khoa học, đào tạo và tự đào tạo; Có khả năng quản lý sản xuất, kinh doanh và lập dự án; Có thể tổ chức và điều phối được một nhóm làm việc; thực hiện tốt việc quản lý nhóm trong tác nghiệp; Hiểu, phân tích và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn.

2. Mục tiêu kỹ năng

- **Kỹ năng chung:** Có khả năng tiếp thu và phát triển công nghệ mới, khả năng làm việc tập thể và quản lý, sử dụng hiệu quả các nguồn lực.

- **Kỹ năng chuyên ngành:** Có khả năng vận hành, bảo dưỡng, điều khiển được một số hệ thống tự động hóa cơ bản trong sản xuất, các quá trình công nghệ tự động thông dụng trong các nhà máy, xí nghiệp công nghiệp cũng như trong dân dụng.

- Áp dụng các bộ điều khiển cũng như các loại cảm biến trong điều khiển tự động.
- Sử dụng an toàn và thành thạo các thiết bị đo và dụng cụ đo nghề điện, điện tử.
- Sử dụng thành thạo phần mềm Microsoft Office trong học tập và áp dụng tốt các phần mềm thiết kế mạch điện tử, lập trình điều khiển (PLC, vi điều khiển) trong học tập cũng như làm việc.
- Có kỹ năng kiểm tra đánh giá chất lượng các dây truyền công nghiệp tự động; Phát hiện, sửa chữa các sai hỏng, sự cố trong hệ thống; Lập kế hoạch sửa chữa bảo trì hệ thống tự động.
- Có khả năng tiếp thu và phát triển công nghệ mới, khả năng làm việc tập thể và quản lý, sử dụng hiệu quả các nguồn lực.
- Có khả năng khai thác vận hành sử dụng, lắp đặt, sửa chữa, bảo dưỡng, nghiên cứu phát triển các hệ thống, trang thiết bị điện, điện tử.

3. Mục tiêu mức độ tự chịu trách nhiệm

- **Tư tưởng, chính trị:** Có hiểu biết về Triết học Mác– Lênin, Kinh tế chính trị Mác – Lê nin, Chủ nghĩa xã hội khoa học, lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam và tư tưởng Hồ Chí Minh, xây dựng thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận khoa học; Từ đó nắm được các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước;
- **Trách nhiệm và nghĩa vụ làm chuyên môn:** Nhận thức về trách nhiệm và nghĩa vụ của kỹ sư chuyên ngành điện tử công nghiệp. Có đạo đức và bản lĩnh nghề nghiệp. Có kỷ luật lao động, tác phong chuyên nghiệp. Có ý thức rèn luyện sức khỏe để phục vụ ngành nghề. Luôn luôn học tập, nâng cao năng lực chuyên môn và kỹ năng nghề nghiệp.

II. VỊ TRÍ VIỆC LÀM SAU KHI TỐT NGHIỆP

- Sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành điện công nghiệp có thể đảm nhận các công việc thiết kế, lắp đặt, vận hành, bảo trì, sửa chữa các thiết bị điện và máy móc trong các công ty, nhà máy, xí nghiệp
- Làm việc trong phòng kỹ thuật của các công ty, nhà máy, xí nghiệp, các viện nghiên cứu thuộc chuyên ngành điện công nghiệp; Có khả năng giảng dạy chuyên ngành điện công nghiệp trong các trường cao đẳng và trung cấp
- Học cao học để lấy bằng thạc sĩ. Nếu có công trình nghiên cứu có giá trị có thể trở thành nghiên cứu sinh lấy bằng tiến sĩ theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

KHOA ĐIỆN – ĐIỆN TỬ

CHUYÊN NGÀNH CUNG CẤP ĐIỆN

I. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

1. Mục tiêu kiến thức

- **Kiến thức cơ bản, kiến thức cơ sở ngành**

- Trang bị kiến thức cơ bản về Triết học Mác– Lênin, Kinh tế chính trị Mác – Lê nin, Chủ nghĩa xã hội khoa học, lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam và tư tưởng Hồ Chí Minh, xây dựng thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận khoa học; các kiến thức cơ bản về toán học và khoa học tự nhiên làm cơ sở cho việc tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và làm nền tảng để học tập, nghiên cứu ở trình độ cao hơn;

- Trình độ tin học đạt chuẩn tin học cơ bản làm cơ sở cho việc khai thác hiệu quả các phần mềm chuyên ngành cung cấp điện như MATLAB, AUTOCAD, POWERWORLD, PLC, FLUIDSIM, ...;

- Trình độ ngoại ngữ đạt chuẩn theo quy định để vận dụng trong giao tiếp và khai thác tài liệu;

- Trang bị kiến thức cơ sở về kỹ thuật điện, tổ chức quản lý, vật liệu điện, máy điện, vẽ kỹ thuật, đo lường, lý thuyết điều khiển tự động ...;

- **Kiến thức chuyên ngành:**

- Cung cấp kiến thức chuyên ngành cung cấp điện về khí cụ điện, máy điện, trang bị điện, truyền động điện, hệ thống điện, các quá trình lập bản vẽ thiết kế, thi công, lắp đặt hệ thống cung cấp điện;

- Có khả năng tổ chức, triển khai và thực hiện chuyển giao công nghệ;

- Có khả năng nghiên cứu khoa học, đào tạo và tự đào tạo;

- Có khả năng quản lý sản xuất, kinh doanh và lập dự án;

- Có thể tổ chức và điều phối được một nhóm làm việc; thực hiện tốt việc quản lý nhóm trong tác nghiệp;

- Hiểu, phân tích và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn.

2. Mục tiêu kỹ năng

- **Kỹ năng chung:** Có khả năng tiếp thu và phát triển công nghệ mới, khả năng làm việc tập thể và quản lý, sử dụng hiệu quả các nguồn lực.

- **Kỹ năng chuyên ngành:** Có khả năng vận hành, bảo dưỡng, điều khiển máy móc, thiết bị điện trong hệ thống cung cấp điện; Thiết kế, lắp đặt, vận hành được các hệ thống cung cấp điện; Sử dụng và khai thác hiệu quả các thiết bị trong

hệ thống cung cấp điện; Phát hiện, sửa chữa các sai hỏng, sự cố trong hệ thống cung cấp điện; Lập kế hoạch sửa chữa, bảo trì hệ thống điện;

3. Mục tiêu mức độ tự chịu trách nhiệm:

- **Tư tưởng, chính trị:** Có hiểu biết về Triết học Mác– Lênin, Kinh tế chính trị Mác – Lê nin, Chủ nghĩa xã hội khoa học, lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam và tư tưởng Hồ Chí Minh, xây dựng thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận khoa học; Từ đó nắm được các Chủ trương, Đường lối của Đảng, Chính sách, Pháp luật của Nhà nước;

- **Trách nhiệm và nghĩa vụ của làm chuyên môn:** Nhận thức về trách nhiệm và nghĩa vụ của kỹ sư chuyên ngành cung cấp điện. Có đạo đức và bản lĩnh nghề nghiệp. Có kỷ luật lao động, tác phong chuyên nghiệp. Có ý thức rèn luyện sức khoẻ để phục vụ ngành nghề. Luôn luôn học tập, nâng cao năng lực chuyên môn và kỹ năng nghề nghiệp.

II. VỊ TRÍ VIỆC LÀM KHI TỐT NGHIỆP

- Sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành cung cấp điện có thể đảm nhận các công việc thiết kế, lắp đặt, vận hành, bảo trì, sửa chữa các thiết bị điện và máy móc, hệ thống cung cấp điện trong các công ty, nhà máy, xí nghiệp

- Làm việc trong phòng kỹ thuật của các công ty, nhà máy, xí nghiệp, các viện nghiên cứu thuộc chuyên ngành cung cấp điện; Có khả năng giảng dạy chuyên ngành cung cấp điện trong các trường cao đẳng và trung cấp.

- Học cao học để lấy bằng thạc sĩ. Nếu có công trình nghiên cứu có giá trị có thể trở thành nghiên cứu sinh lấy bằng tiến sĩ theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo

KHOA ĐIỆN – ĐIỆN TỬ

CHUYÊN NGÀNH ĐIỆN TỬ VIỄN THÔNG

I. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

1. Mục tiêu kiến thức

• **Kiến thức cơ bản, kiến thức cơ sở ngành:** Trang bị kiến thức cơ bản về Triết học Mác–Lênin, Kinh tế chính trị Mác – Lê nin, Chủ nghĩa xã hội khoa học, lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam và tư tưởng Hồ Chí Minh, xây dựng thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận khoa học; các kiến thức cơ bản về toán học và khoa học tự nhiên làm cơ sở cho việc tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và làm nền tảng để học tập, nghiên cứu ở trình độ cao hơn Trình độ tin học đạt chuẩn theo Quy định của trường Đại học Thái Bình làm cơ sở cho việc khai thác hiệu quả các phần mềm chuyên ngành điện tử viễn thông trong thiết kế mạch, lập trình vi điều khiển như MATLAB, ORCAD, POWERWORLD, PLC, FLUIDSIMP, MCS51 ...;

Trình độ ngoại ngữ đạt chuẩn theo Quy định của trường Đại học Thái Bình vận dụng trong giao tiếp và khai thác tài liệu;

Biết vận dụng kiến thức cơ sở và khoa học cơ bản, cơ sở ngành vào thiết kế chế tạo sản phẩm (bằng phần mềm chuyên dụng); điều khiển thiết bị và lập trình hệ thống điều khiển trong quá trình sản xuất.

• **Kiến thức chuyên ngành:** Cung cấp kiến thức cơ bản về linh kiện và thiết bị để có thể phân tích, vận hành, tổng hợp sửa chữa mạch điện tử, trang thiết bị viễn thông; Nắm chắc các tiêu chuẩn quốc tế và Việt Nam về viễn thông; Nghiên cứu, tiếp cận với các thiết bị điện tử và hệ thống viễn thông mới hướng tới mục tiêu cải tiến và thiết kế mới; Có kiến thức để thực hiện quy hoạch mạng máy tính và mạng viễn thông.

2. Mục tiêu kỹ năng

• **Kỹ năng chung:** Có khả năng tiếp thu và phát triển công nghệ mới, khả năng làm việc tập thể và quản lý, sử dụng hiệu quả các nguồn lực.

• **Kỹ năng chuyên ngành**

- Phân tích tổng hợp sửa chữa mạch điện tử trang thiết bị viễn thông
- Triển khai dịch vụ viễn thông, các phương thức bảo mật hệ thống.
- Thiết kế, lắp đặt, vận hành, tổ chức khai thác, quản lý các thiết bị và hệ thống viễn thông.

- Phân tích và xử lý các sự cố kỹ thuật vừa và nhỏ trang thiết bị và hệ thống viễn thông.

- Nắm chắc các tiêu chuẩn quốc tế và Việt Nam về viễn thông.
- Nghiên cứu, tiếp cận với các thiết bị điện tử và hệ thống viễn thông mới hướng tới mục tiêu cải tiến và thiết kế mới.
- Lập được kế hoạch bảo dưỡng, quy trình bảo dưỡng và tổ chức triển khai được công tác bảo dưỡng các thiết bị điện tử viễn thông
 - Tổ chức, triển khai và thực hiện chuyên gia công nghệ.
 - Nghiên cứu khoa học, đào tạo và tự đào tạo.
 - Quản lý sản xuất, kinh doanh và lập dự án.
 - Tổ chức và điều phối được một nhóm làm việc; thực hiện tốt việc quản lý nhóm trong tác nghiệp.
- Phân tích và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn.

3. Mục tiêu mức độ tự chịu trách nhiệm

- **Tư tưởng, chính trị:** Có hiểu biết về Triết học Mác– Lênin, Kinh tế chính trị Mác – Lê nin, Chủ nghĩa xã hội khoa học, lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam và tư tưởng Hồ Chí Minh, xây dựng thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận khoa học; Từ đó nắm được các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước;
- **Trách nhiệm và nghĩa vụ làm chuyên môn:** Nhận thức về trách nhiệm và nghĩa vụ của kỹ sư chuyên ngành điện tử công nghiệp. Có đạo đức và bản lĩnh nghề nghiệp. Có kỷ luật lao động, tác phong chuyên nghiệp. Có ý thức rèn luyện sức khoẻ để phục vụ ngành nghề. Luôn luôn học tập, nâng cao năng lực chuyên môn và kỹ năng nghề nghiệp.

II. VỊ TRÍ VIỆC LÀM KHI TỐT NGHIỆP

- Sinh viên chuyên ngành Điện tử Viễn thông sau khi tốt nghiệp ra trường có thể đảm đương được nhiều vị trí công tác khác nhau tại các doanh nghiệp, nhà máy, viện nghiên cứu hay các cơ sở đào tạo về lĩnh vực liên quan.
- Làm việc tại các công ty cung cấp dịch vụ điện tử - viễn thông, các xí nghiệp sản xuất thiết bị điện tử, kỹ sư phụ trách kỹ thuật điện tử cho các dây chuyền sản xuất tự động tại các nhà máy và khu công nghiệp
- Làm việc tại các viện nghiên cứu hay các cơ quan quản lý và hoạch định chính sách liên quan đến lĩnh vực điện tử viễn thông
- Tham gia giảng dạy về chuyên ngành điện tử viễn thông tại các trường đại học, cao đẳng hay trung học chuyên nghiệp

KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Địa chỉ: Tầng 3 - nhà A - Trường Đại học Thái Bình

Điện thoại: 02273.633.300



A. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CỦA KHOA

Khoa Tin học, trường Cao đẳng Kinh tế Kỹ thuật Thái Bình được tách ra từ Trung tâm Tin học Ngoại ngữ, trường Cao đẳng Kinh tế Kỹ thuật Thái Bình theo quyết định số 369/QĐ-TC ngày 15 tháng 10 năm 2010. Ngày 11/9/2011, trường Cao đẳng Kinh tế Kỹ thuật Thái Bình được nâng cấp lên thành trường Đại học Thái Bình, Khoa Tin học được đổi tên thành Khoa Công nghệ thông tin theo quyết định số 271/QĐ-ĐHTB ngày 29 tháng 9 năm 2012. Từ ngày 04/11/2014, Khoa CNTT tiếp nhận bộ môn CNTT của Khoa Công nghệ trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh cơ sở phía Bắc theo quyết định 2455/QĐ-UBND của UBND tỉnh về việc tiếp nhận cơ sở phía bắc tại Thái Bình của Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh giao cho trường Đại học Thái Bình quản lý.

Hiện nay, Khoa Công nghệ thông tin đang đào tạo 2 chuyên ngành là Công nghệ thông tin và An toàn thông tin, khoa có quy mô đào tạo trên 300 HSSV và học viên cao học. 100 % các giảng viên đều có trình độ từ Thạc sỹ trở lên. Cán bộ giảng viên trong khoa có trình độ chuyên môn tốt, say mê nghiên cứu khoa học, tâm huyết với sự nghiệp đào tạo, năng động và không ngừng đổi mới góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của ngành CNTT và của trường đại học Thái Bình. Nhiều

HSSV sau khi ra đã có việc làm ổn định theo đúng ngành nghề được đào tạo với mức thu nhập cao.

B. CƠ CẤU TỔ CHỨC:

DANH SÁCH BAN CHỦ NHIỆM KHOA

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	THÔNG TIN LIÊN HỆ
1	ThS. Hoàng Phương Bắc	Trưởng khoa	Điện thoại: 0989.742.766 Email: bac13t1@gmail.com
2	ThS. Phạm Thị Thanh Giang	Phó Trưởng khoa	Điện thoại: 0983.079.352 Email: giangpt03@gmail.com
3	ThS. Lê Thanh Hùng	Phó Trưởng khoa	Điện thoại: 0982.347.669 Email: lthungtb@gmail.com

➤ Hiện nay, Khoa Công nghệ thông tin có hai tổ Bộ môn:

BỘ MÔN KHOA HỌC MÁY TÍNH VÀ CÔNG NGHỆ PHẦN MỀM

Bộ môn Khoa học máy tính và công nghệ phần mềm đảm nhiệm chức năng giảng dạy các môn học chuyên ngành thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin bậc đại thuộc khoa CNTT và nghiên cứu khoa học thuộc các lĩnh vực Khoa học Máy tính và công nghệ phần mềm.

DANH SÁCH BAN CHỦ NHIỆM BỘ MÔN

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	THÔNG TIN LIÊN HỆ
1	TS. Trần Hữu Anh	Trưởng bộ môn	Điện thoại: 0899.270.666 Email: anhuni1006@gmail.com

BỘ MÔN MẠNG MÁY TÍNH VÀ TRUYỀN THÔNG

Bộ môn Mạng máy tính và truyền thông đảm nhiệm chức năng giảng dạy các môn học chuyên ngành thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin bậc đại học thuộc khoa CNTT và nghiên cứu khoa học thuộc các lĩnh vực Mạng máy tính và truyền thông.

Nhiệm vụ chính của Bộ môn là đào tạo kiến thức nền tảng và chuyên sâu về các lĩnh vực: Thiết kế, cài đặt, cấu hình và quản trị hệ thống mạng cho các công ty, tổ chức, xí nghiệp, cơ quan, trường học ứng dụng Công nghệ thông tin; Thiết kế, phát triển và quản lý các hệ thống máy chủ và hạ tầng mạng; Khai thác, quản

trị, xây dựng chiến lược bảo mật mạng và an toàn dữ liệu; Tiếp cận với các công nghệ mới, có khả năng tham gia các dự án Công nghệ thông tin;

Bộ môn đảm nhiệm giảng dạy các khối kiến thức chuyên ngành Mạng máy tính và Truyền thông như: Mạng máy tính; Quản trị mạng; Hệ điều hành Unix/Linux; Ảo hóa và điện toán đám mây; An ninh hạ tầng mạng; Kỹ thuật truyền số liệu; Lập trình mạng; An toàn bảo mật mạng; Hệ Thống tìm kiếm, phát hiện và cảnh báo xâm nhập; Các chuyên đề về công nghệ Mạng tiên tiến

Bên cạnh nhiệm vụ trong tâm là đào tạo sinh viên, các giảng viên của Bộ môn cũng luôn chú trọng công tác nghiên cứu khoa học, trau dồi kiến thức nâng cao chất lượng giảng dạy. Các hướng nghiên cứu mà bộ môn chủ yếu tập trung là: An toàn bảo mật mạng; Ảo hóa và điện toán đám mây; Nghiên cứu các mô hình Machine Learning, Deep Learning, BigData ứng dụng vào các bài phân tích dữ liệu mạng; phát hiện và cảnh báo xâm nhập... Các công nghệ tiên tiến trong lĩnh vực mạng máy tính

DANH SÁCH BAN CHỦ NHIỆM BỘ MÔN

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	THÔNG TIN LIÊN HỆ
1	ThS. Lê Thanh Hùng	Phó Trưởng khoa; Trưởng bộ môn	Điện thoại: 0982.347.669 Email: lthungtb@gmail.com

CAM KẾT CỦA KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

- ✓ Chương trình đào tạo theo chuẩn CDIO, cung cấp nguồn nhân lực có kỹ năng cao đáp ứng theo nhu cầu xã hội.
- ✓ Sinh viên được thực tập nghề nghiệp, tham quan thực tế tại các doanh nghiệp, công ty có hợp tác với trường Đại học Thái Bình như: Công ty Canon, công ty Samsung, truyền hình cáp, Viettel, VNPT, FPT, sở Thông tin & truyền thông, các doanh nghiệp công nghệ thông tin trên địa bàn thành phố Hà Nội và tỉnh Thái Bình.
- ✓ Cơ sở vật chất cho sinh viên học tập đầy đủ
- ✓ Sinh viên được học tập trong môi trường phát triển tư duy, độc lập, sáng tạo và phong cách làm việc hiện đại
- ✓ Được xét cấp học bổng ngay khi nhập học
- ✓ 100% sinh viên tốt nghiệp được giới thiệu làm việc tại các doanh nghiệp và công ty, Sở ban ngành.

KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
CHUYÊN NGÀNH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ AN TOÀN TT

I. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

1. Mục tiêu chung

- Đào tạo nguồn nhân lực có trình độ cử nhân có đủ sức khỏe, có kiến thức vững chắc và năng lực chuyên môn cao đáp ứng yêu cầu của quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

- Có phẩm chất chính trị, đạo đức, có khả năng tự học, tự nghiên cứu nhằm đạt được những trình độ cao hơn (thạc sĩ, tiến sĩ) để nghiên cứu, giảng dạy và làm việc tại các cơ quan, các Viện nghiên cứu và các công ty liên quan đến lĩnh vực Công nghệ thông tin và ứng dụng công nghệ thông tin. Giúp cho sinh viên nhận thức rõ về việc đóng góp cho sự phát triển quốc gia và kinh tế toàn cầu.

2. Mục tiêu cụ thể

- **Chuyên ngành Công nghệ thông tin**

Mục tiêu của chuyên ngành Công nghệ thông tin là đào tạo ra những:

- Lập trình viên: người trực tiếp tạo ra các sản phẩm công nghệ như phần mềm, hệ thống thông tin;
- Chuyên viên kiểm duyệt chất lượng phần mềm: trực tiếp kiểm tra chất lượng các sản phẩm công nghệ do lập trình viên tạo ra;
- Chuyên viên phân tích thiết kế hệ thống, quản lý dữ liệu, quản trị mạng, kỹ thuật phần cứng máy tính;
- Chuyên gia quản lý, kinh doanh, điều phối các dự án công nghệ thông tin;
- Cán bộ giảng dạy và nghiên cứu về công nghệ thông tin tại các cơ sở đào tạo...

- **Chuyên ngành An toàn thông tin**

Mục tiêu của chuyên ngành An toàn thông tin là đào tạo ra những:

- Kỹ thuật viên có kiến thức cơ bản và chuyên sâu về đảm bảo an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin, hạ tầng mạng;
- Chuyên viên có khả năng áp dụng các kiến thức bảo mật vào thiết kế, cài đặt, đánh giá, vận hành hệ thống thông tin;
- Chuyên viên đảm bảo cho hệ thống công nghệ thông tin hoạt động an toàn;
- Chuyên gia đảm bảo chất lượng dữ liệu được lưu trữ, bao gồm mã hóa thông tin, trao đổi khóa mật, các cơ chế phản vệ chống lại tấn công phần mềm mã độc.

- Sinh viên được học lý thuyết kết hợp với các giờ thực hành tại hệ thống phòng thực hành máy tính hiện đại. Bên cạnh đó, sinh viên không chỉ thạo về tiếng Anh mà còn được trang bị các kỹ năng mềm như kỹ năng giao tiếp, thuyết trình, làm việc nhóm, quản lý dự án... để có thể tự tin gia nhập thị trường lao động quốc tế.

II. VỊ TRÍ VIỆC LÀM SAU KHI TỐT NGHIỆP

- Cán bộ kỹ thuật, quản lý, điều hành trong lĩnh vực công nghệ thông tin;
- Có thể trở thành các lập trình viên, các nhà quản trị hệ thống, quản trị bảo mật hệ thống công nghệ thông tin trong các doanh nghiệp;
- Có thể làm việc trong các dự án với vai trò là người quản trị dự án về công nghệ thông tin;
- Có thể trở thành cán bộ nghiên cứu, cán bộ giảng dạy về công nghệ thông tin tại các Viện, Trung tâm nghiên cứu và các Cơ sở đào tạo;
- Có thể tiếp tục học tiếp lên trình độ Sau đại học ở trong nước và nước ngoài.
- Làm lập trình viên hệ thống và cơ sở dữ liệu; lập trình viên trên môi trường di động, phát triển Web; chuyên viên kiểm thử phần mềm; chuyên viên tư vấn dịch vụ công nghệ thông tin; có khả năng phát triển lên trưởng nhóm phát triển phần mềm
- Chuyên viên phân tích, thiết kế, phát triển hệ thống; quản trị mạng, chuyên viên an ninh mạng; quản lý hệ thống thông tin, quản lý dự án.

KHOA CÔNG NGHỆ

Địa chỉ: Tầng 3 - nhà A - Trường Đại học Thái Bình

Điện thoại: 02273.633.337– Fax: 02273.633.723



A. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ KHOA CÔNG NGHỆ

Khoa Công nghệ trường Đại học Thái Bình được thành lập theo quyết định số 425/QĐ-ĐHTB ngày 30/12/2014 trên cơ sở sáp nhập một bộ phận từ khoa Kỹ thuật cơ khí, điện – điện tử và một bộ phận của khoa Công nghệ Cơ sở phía Bắc, trường Đại học Công nghiệp TP. Hồ Chí Minh.

Khoa có nhiệm vụ quản lý và tổ chức đào tạo các chuyên ngành hệ Đại học: Công nghệ kỹ thuật Cơ khí, Công nghệ chế tạo máy, Công nghệ kỹ thuật Cơ điện tử, Công nghệ kỹ thuật Ô tô; Công nghệ Kỹ thuật nhiệt (Điện lạnh). Liên kết đào tạo các chuyên ngành hệ cao đẳng: Công nghệ kỹ thuật Cơ khí, Công nghệ Ô tô, Kỹ thuật máy lạnh & Điều hoà không khí (Điện lạnh), Công nghệ may, Thiết kế thời trang.

Khoa Công nghệ có đội ngũ giảng viên trình độ chuyên môn cao, giàu kinh nghiệm thực tế và rất tâm huyết với sự nghiệp giáo dục đào tạo.

B. CƠ CẤU TỔ CHỨC

DANH SÁCH BAN CHỦ NHIỆM KHOA

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	THÔNG TIN LIÊN HỆ
1	ThS. Vũ Thanh Hải	Trưởng khoa	Điện thoại: 0988.643.179 Email: vuthanhhai75hui@gmail.com
2	TS. Trần Công Thức	Phó Trưởng khoa	Điện thoại: 0988.587.787 Email: trancongthuc1980@gmail.com

❖ Khoa Công nghệ hiện có 4 tổ Bộ môn:

1. Bộ môn Kỹ thuật Cơ sở: Đảm nhiệm việc quản lý và giảng dạy các môn học cơ sở cho sinh viên các chuyên ngành: Công nghệ kỹ thuật Cơ khí, Công nghệ chế tạo máy, Công nghệ kỹ thuật Cơ điện tử, Công nghệ kỹ thuật Ô tô; Công nghệ Kỹ thuật nhiệt (Điện lạnh). Bộ môn cũng đảm nhận giảng dạy các môn Kỹ thuật cơ sở cho một số ngành khác thuộc khoa Điện – Điện tử.

DANH SÁCH BAN CHỦ NHIỆM BỘ MÔN

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	THÔNG TIN LIÊN HỆ
1	NCS. Trần Thế Quang	Trưởng Bộ môn	Điện thoại: 0982.346.396 Email: tranthequang12@gmail.com

2. Bộ môn Công nghệ Công nghệ Cơ khí: Đảm nhiệm việc quản lý và giảng dạy ba chuyên ngành: Công nghệ kỹ thuật Cơ khí, Công nghệ chế tạo máy, Công nghệ kỹ thuật Cơ điện tử. Bộ môn được trang bị các phòng thí nghiệm, thực hành hiện đại và đồng bộ để đào tạo: Nguội, Tiện, Phay, Bào, Gò hàn, CNC, Khí nén - Thủy lực, PLC, CAD/CAM, Động cơ servo..

DANH SÁCH BAN CHỦ NHIỆM BỘ MÔN

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	THÔNG TIN LIÊN HỆ
1	TS. Trần Công Thức	Phó Trưởng khoa; Trưởng Bộ môn	Điện thoại: 0988.587.787 Email: trancongthuc1980@gmail.com

3. Bộ môn Công nghệ Ô tô & Kỹ thuật máy lạnh:

Đảm nhiệm việc quản lý và giảng dạy hai chuyên ngành: Công nghệ kỹ thuật Ô tô và Công nghệ Kỹ thuật nhiệt (Điện lạnh). Bộ môn được trang bị các

phòng thí nghiệm, thực hành hiện đại và đồng bộ để đào tạo: Động cơ đốt trong (Động cơ xăng, Động cơ dầu), Hệ thống Điện - Điện tử trên ô tô, Hệ thống khung gầm ô tô, ...

DANH SÁCH BAN CHỦ NHIỆM BỘ MÔN

TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	THÔNG TIN LIÊN HỆ
1	ThS. Phạm Thế Hùng	Phó Trưởng BM; Phụ trách chuyên ngành Ô tô	Điện thoại: 0915.146.357 Email: phamhungdhn@gmail.com
2	ThS. Đỗ Anh Tuấn	Phó Trưởng BM; Phụ trách chuyên ngành Máy lạnh	Điện thoại: 0974.072.668 Email: anhtuandhn@gmail.com

4. Bộ môn Công nghệ May và Thiết kế thời trang:

Đảm nhiệm việc quản lý và giảng dạy hai chuyên ngành: Công nghệ May và Thiết kế thời trang. Bộ môn được trang bị các phòng thí nghiệm, thực hành hiện đại và đồng bộ để đào tạo như: máy Kansai, máy hai kim, máy ép mex, máy cắt ...; phòng sửa chữa thiết bị may; phòng máy tính,...

DANH SÁCH BAN CHỦ NHIỆM BỘ MÔN

TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	THÔNG TIN LIÊN HỆ
1	ThS. Tạ Thị Yến	Trưởng Bộ môn	Điện thoại: 0986.383.955 Email: tathiyenhui@gmail.com

CAM KẾT CỦA KHOA CÔNG NGHỆ

- ✓ Đào tạo gắn với doanh nghiệp.
- ✓ Cơ sở vật chất cho sinh viên học tập đầy đủ.
- ✓ Sinh viên được học tập trong môi trường phát triển tư duy độc lập, sáng tạo và phong cách làm việc hiện đại.
- ✓ Được xét cấp học bổng ngay khi nhập học.
- ✓ Hàng năm được tham gia thực tập trải nghiệm ở các doanh nghiệp như: Canon, Samsung, Honda, Piaggio ... với thu nhập từ 5 đến 8 triệu đồng/tháng.
- ✓ Được tham gia các khoá thực tập sinh kỹ năng 1 năm và làm việc 3-5 năm tại Nhật Bản, Hàn Quốc ...
- ✓ 100% Sinh viên tốt nghiệp được giới thiệu việc làm tại các doanh nghiệp: Canon, Samsung, Honda, Piaggio, Toyota, LG, Tập đoàn Vingroup, Tập đoàn Điện lực, Tập đoàn Dệt May ...

KHOA CÔNG NGHỆ

NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT NHIỆT, KỸ THUẬT MÁY LẠNH VÀ ĐIỀU HOÀ KHÔNG KHÍ (ĐIỆN LẠNH)

Ngành Kỹ thuật Nhiệt hay kỹ thuật máy lạnh và điều hoà không khí là ngành có mặt trong hầu hết các lĩnh vực công nghiệp, dân dụng, sản xuất và sử dụng năng lượng. Ngành này tạo ra cơ hội việc làm cho các kỹ sư ra trường tại các nhà máy nhiệt điện, dầu khí, hoá chất, dệt may và xi măng....

Là ngành học nghiên cứu về các hệ thống kỹ thuật nhiệt, lạnh, ứng dụng khoa học kỹ thuật để thiết kế, vận hành các hệ thống, trang thiết bị nhiệt, lạnh, phục vụ cho nhu cầu con người cũng như trong lĩnh vực sản xuất công nghiệp. Ngành này đào tạo những kỹ sư có khả năng thiết kế, chế tạo, sửa chữa, vận hành, bảo trì các thiết bị có liên quan đến ngành như: Kỹ thuật lạnh, kỹ thuật điều hòa không khí, năng lượng tái tạo, kỹ thuật nhiệt, kỹ thuật tiết kiệm năng lượng,..

I. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

1. Mục tiêu kiến thức

- **Kiến thức cơ bản, kiến thức cơ sở ngành:** Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác- Lênin, đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh; có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực Khoa học xã hội và Khoa học tự nhiên để tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập nâng cao trình độ; có kiến thức về cơ sở ngành cơ khí và kỹ thuật nhiệt.

- **Kiến thức chuyên ngành:** Có kiến thức nền tảng về ngành công nghệ kỹ thuật cơ khí và kiến thức chuyên sâu về chuyên ngành công nghệ kỹ thuật nhiệt; biết tính toán, thiết kế hệ thống điều hòa thông gió và quy trình vận hành bảo trì sửa chữa hệ thống lạnh;

2. Mục tiêu kỹ năng

- **Kỹ năng chung:** Thành thạo tính toán thiết kế các hệ thống lạnh, kho lạnh, điều hòa không khí. Lập được quy trình hoạt động các hệ thống trong nhiệt lạnh. Tổ chức triển khai thi công lắp đặt các hệ thống lạnh. Vận hành, bảo trì, sửa chữa các thiết bị và hệ thống ngành nhiệt lạnh. Tổ chức, triển khai và thực hiện chuyển giao công nghệ. Nghiên cứu khoa học, đào tạo và tự đào tạo. Quản lý sản xuất, kinh doanh và lập dự án. Phân tích và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn.

- **Kỹ năng chuyên ngành:** Sử dụng thành thạo Autocad 2D và 3D để vẽ và thiết kế hệ thống nhiệt lạnh cho các tòa nhà, phân xưởng, phân tích và chọn các

thông số phù hợp. Có khả năng chủ động nghiên cứu, áp dụng những tiến bộ khoa học kỹ thuật và công nghệ kỹ thuật nhiệt vào quá trình thi công lắp đặt, hay các ứng dụng vào thực tiễn. Có khả năng vận hành và bảo dưỡng, sửa chữa các máy móc thiết bị chuyên ngành nhiệt lạnh. Có thể tiếp cận công tác giảng dạy và nghiên cứu tại các trường đại học, cao đẳng, trung cấp, các cơ quan nghiên cứu chuyên ngành kỹ thuật nhiệt.

3. Mục tiêu mức độ tự chịu trách nhiệm:

- **Tư tưởng, chính trị:** Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác- Lênin, đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh; trong lĩnh vực Khoa học xã hội và Khoa học tự nhiên. Tự chịu trách nhiệm với những kiến thức đã được trang bị.

- **Trách nhiệm và nghĩa vụ của làm chuyên môn:** Có kiến thức cơ sở và khoa học cơ bản, Cơ sở ngành vào tính toán thiết kế các hệ thống nhiệt. Sử dụng thành thạo các thiết bị máy móc truyền thống và hiện đại trong lĩnh vực chuyên ngành. Có kiến thức phân tích, xử lý kết quả thực nghiệm và áp dụng kết quả thực nghiệm trong giải quyết quá trình. Có khả năng làm việc độc lập và làm việc nhóm.

II. VỊ TRÍ VIỆC LÀM SAU KHI TỐT NGHIỆP

- Đảm nhận các công việc vận hành, bảo trì, sửa chữa các thiết bị nhiệt trong các công ty, nhà máy, xí nghiệp; Có thể thiết kế, giám sát thi công lắp đặt các hệ thống nhiệt từ dân dụng đến công nghiệp.

- Làm việc tại các cơ quan, đơn vị sự nghiệp; tại phòng kỹ thuật của các doanh nghiệp; tại các nhà máy điện, nhà máy giấy, nhà máy chế biến thực phẩm, nhà máy dệt – sợi, nhà máy thủy hải sản, nhà máy đường, nhà máy bia - rượu - nước giải khát, công ty cơ điện lạnh, nhà hàng, khách sạn, siêu thị, cảng biển, sân bay ...

KHOA CÔNG NGHỆ

NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT Ô TÔ

Công nghiệp ô tô đang là ngành mũi nhọn và được ưu tiên phát triển trong xu thế toàn cầu hóa hiện nay. Cùng với việc đầu tư của các hãng ô tô nước ngoài vào Việt Nam đang ngày càng tăng, ngành Công nghệ Kỹ thuật Ô tô hiện đang là ngành thu hút rất nhiều thí sinh theo học tại các trường đại học lớn trong nước

Là ngành học tích hợp kiến thức của nhiều lĩnh vực như: Cơ khí, tự động hóa, điện - điện tử và công nghệ chế tạo máy, chuyên về khai thác, sử dụng và quản lý dịch vụ kỹ thuật ô tô, điều hành sản xuất phụ tùng, lắp ráp, cải tiến và nâng cao hiệu quả sử dụng. Ngành học này đào tạo những kỹ sư có kiến thức cơ bản về Toán học, Khoa học tự nhiên và Kỹ thuật cơ sở, đáp ứng được việc tiếp thu kiến thức chuyên ngành, cũng như có khả năng tự học để nâng cao trình độ chuyên môn

I. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

1. Mục tiêu kiến thức

- **Kiến thức cơ bản, kiến thức cơ sở ngành:** Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác- Lênin, đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh. Có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực Khoa học xã hội và Khoa học tự nhiên để tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập nâng cao trình độ. Có kiến thức về cơ sở ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô

- **Kiến thức chuyên ngành:** Có kiến thức nền tảng về Công nghệ động lực kiểm định, thử nghiệm và các dịch vụ kỹ thuật Ô tô. Có kiến thức cơ bản về toàn bộ quá trình thiết kế và sản xuất ô tô trên dây chuyền công nghiệp. Có kiến thức cơ bản về quản lý sản xuất, kinh doanh ô tô và các loại thiết bị động lực.

2. Mục tiêu kỹ năng

- **Kỹ năng chung:** Có kiến thức nền tảng về Công nghệ Động Lực và kiến thức chuyên ngành Công nghệ Ô tô. Tính toán thiết kế, lắp ráp trạm bảo hành và sửa chữa ô tô. Kiểm định, thử nghiệm và các dịch vụ kỹ thuật ô tô. Nghiên cứu khoa học, đào tạo và tự đào tạo. Xây dựng quy trình thiết kế và sản xuất ô tô trên dây chuyền công nghiệp; quản lý sản xuất, kinh doanh ô tô và các loại thiết bị động lực. Giao tiếp và làm việc nhóm. Phân tích và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn của ngành học.

- **Kỹ năng chuyên ngành:** Thiết kế tính toán các chi tiết trên ô tô. Tự tổ chức thực hiện quá trình bảo dưỡng, sửa chữa ô tô cũng như các thiết bị động lực. Trang

bị cho sinh viên kỹ năng quản lý, điều hành quá trình bảo dưỡng, sửa chữa ô tô cũng như thiết bị động lực, điều hành hệ thống sản xuất cơ khí, dây chuyền lắp ráp ô tô, xe gắn máy, thiết bị động lực và hệ thống sản xuất công nghiệp có liên quan. Trang bị cho sinh viên các kỹ năng về vận hành thiết bị, bảo quản, bảo dưỡng máy móc thiết bị...; Trang bị cho sinh viên kỹ năng thu thập xử lý thông tin, phân tích các yêu cầu, giới hạn mục tiêu thiết kế, sửa chữa qua các điều kiện ràng buộc. Các môn học cung cấp kỹ năng phân tích, mô tả công việc bảo dưỡng, sửa chữa hay giải quyết một nhiệm vụ kỹ thuật cụ thể dựa trên các tài liệu, văn kiện, các bản vẽ hoặc mô hình thực tế. Trang bị cho sinh viên kỹ năng tìm lời giải qua các bước phân tích và các công cụ hỗ trợ. Các đề án môn học và đề án tốt nghiệp giúp sinh viên rèn luyện phương pháp tư duy, quy trình thực hiện cần thiết khi tìm kiếm giải pháp kỹ thuật.

3. Mục tiêu mức độ tự chịu trách nhiệm

- **Tư tưởng, chính trị:** Nắm được kiến thức nền tảng về nhân sinh quan, thế giới quan của Chủ nghĩa Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, về khoa học tự nhiên, khoa học xã hội, về pháp luật, ngoại ngữ và tin học. Có phẩm chất đạo đức, lập trường quan điểm của giai cấp công nhân, trung thành tuyệt đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc.

- **Trách nhiệm và nghĩa vụ của làm chuyên môn:** Có khả năng đọc, hiểu các tài liệu thuộc trong nước và quốc tế chuyên ngành công nghệ ô tô. Viết, thuyết trình rõ ràng, mạch lạc một vấn đề thuộc chuyên ngành được đào tạo. Có khả năng làm việc độc lập và làm việc nhóm. Sưu tầm, khai thác, tìm kiếm dữ liệu từ tài liệu chuyên ngành, internet và các nguồn tài liệu khác. Sử dụng thành thạo các phần mềm Microsoft office (word, excel, powerpoint); các phần mềm chuyên dụng thuộc chuyên ngành đào tạo.

II. VỊ TRÍ VIỆC LÀM KHI TỐT NGHIỆP

- Làm việc tại phòng kỹ thuật của các doanh nghiệp ô tô, xe máy và máy xây dựng như Honda, Toyota; Piaggio, Komatsu, Ford, Vinfast, ...

- Đảm nhận các công việc tại doanh nghiệp ô tô, xe máy và máy xây dựng như: Kỹ sư vận hành, giám sát sản xuất phụ tùng, phụ kiện và lắp ráp; cố vấn dịch vụ, quản lý thiết bị, sửa chữa, vận hành, bảo trì ô tô, xe máy và thiết bị động lực.

- Kiểm định viên tại các trạm đăng kiểm ô tô; nhân viên kinh doanh tại các doanh nghiệp ô tô, xe máy, máy xây dựng, phụ tùng ô tô và xe máy ...

KHOA CÔNG NGHỆ

NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT CƠ KHÍ

Là ngành ứng dụng các nguyên lý vật lý để tạo ra các loại máy móc và thiết bị hoặc các vật dụng hữu ích. Ngành có vai trò tham gia trong hoạt động sản xuất thực tế, nơi các kỹ sư công nghệ chế tạo máy tham gia việc vận hành toàn bộ quy trình chế tạo ra các sản phẩm (cơ khí), đồng thời tối ưu hóa quá trình sản xuất đảm bảo tính hiệu quả, tính kinh tế nhất có thể. Ngành này phục vụ cho công tác thiết kế trong các lĩnh vực như ô tô, máy bay và các phương tiện giao thông khác, các hệ thống gia nhiệt và làm lạnh, đồ dùng gia đình, máy móc và thiết bị sản xuất, vũ khí....

I. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

1. Mục tiêu kiến thức

- **Kiến thức cơ bản, kiến thức cơ sở ngành:** Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác- Lênin, đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh; có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực Khoa học xã hội và Khoa học tự nhiên để tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập nâng cao trình độ; có kiến thức về cơ sở ngành cơ khí.

- **Kiến thức chuyên ngành:** Có kiến thức nền tảng về ngành công nghệ kỹ thuật cơ khí và kiến thức chuyên sâu về chuyên ngành công nghệ chế tạo máy; biết tính toán, thiết kế quy trình công nghệ gia công các chi tiết máy và quy trình công nghệ lắp ráp các sản phẩm cơ khí;

2. Mục tiêu kỹ năng

- **Kỹ năng chung:**

- Lập được quy trình công nghệ gia công và thực hiện gia công được các sản phẩm cơ khí. Tổ chức triển khai được các dự án gia công, sửa chữa, lắp đặt các thiết bị cơ khí và dây chuyền công nghiệp.

- Lập được kế hoạch bảo dưỡng, quy trình bảo dưỡng và tổ chức triển khai được công tác bảo dưỡng các thiết bị cơ khí và dây chuyền công nghiệp.

- Vận hành, bảo trì, sửa chữa các thiết bị và hệ thống cơ khí. Tổ chức, triển khai và thực hiện chuyển giao công nghệ.

- Nghiên cứu khoa học, đào tạo và tự đào tạo. Quản lý sản xuất, kinh doanh và lập dự án.

- Tổ chức và điều phối được một nhóm làm việc; thực hiện tốt việc quản lý nhóm trong tác nghiệp. Phân tích và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn.

- **Kỹ năng chuyên ngành:**

- Có khả năng tính toán thiết kế chi tiết máy, bộ phận, sản phẩm và hệ thống thiết bị, sử dụng thành thạo một số phần mềm tin học chuyên ngành phục vụ cho việc tính toán thiết kế máy.

- Có khả năng chủ động nghiên cứu, áp dụng những tiên bộ khoa học kỹ thuật và công nghệ cơ khí vào quá trình sản xuất.

- Có khả năng vận hành và bảo dưỡng, sửa chữa các máy móc thiết bị, kho bãi, dây chuyền phục vụ các quá trình sản xuất.

- Có thể tiếp cận công tác giảng dạy và nghiên cứu tại các trường đại học, cao đẳng, trung cấp, các cơ quan nghiên cứu chuyên ngành cơ khí.

3. Mục tiêu mức độ tự chịu trách nhiệm

- **Tư tưởng, chính trị:** Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác- Lênin, đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh; trong lĩnh vực Khoa học xã hội và Khoa học tự nhiên. Tự chịu trách nhiệm với những kiến thức đã được trang bị.

- **Trách nhiệm và nghĩa vụ của làm chuyên môn:** Sử dụng thành thạo các phần mềm kỹ thuật chuyên ngành (CAD; CAM; CNC, PLC). Biết vận dụng kiến thức cơ sở và khoa học cơ bản, Cơ sở ngành vào thiết kế chế tạo sản phẩm (bằng phần mềm chuyên dụng); điều khiển thiết bị và lập trình quá trình sản xuất (trên máy CNC). Sử dụng thành thạo các thiết bị máy móc truyền thống và hiện đại trong lĩnh vực chuyên ngành. Có kiến thức phân tích, xử lý kết quả thực nghiệm và áp dụng kết quả thực nghiệm trong giải quyết quá trình.

II. VỊ TRÍ VIỆC LÀM KHI TỐT NGHIỆP

- Làm việc tại phòng kỹ thuật của các doanh nghiệp; kỹ thuật viên quản lý, điều hành sản xuất; tham gia lắp đặt các thiết bị máy móc cơ khí ...; các viện nghiên cứu thuộc chuyên ngành cơ khí; Có khả năng giảng dạy chuyên ngành cơ khí trong các trường cao đẳng và trung cấp.

- Thiết kế, lập trình, gia công các sản phẩm cơ khí trên máy CNC, Tiện, Phay, Bào; thiết kế, lắp đặt, bảo trì, sửa chữa các thiết bị cơ khí ...

KHOA CÔNG NGHỆ

NGÀNH CÔNG NGHỆ CHẾ TẠO MÁY

Là ngành ứng dụng các nguyên lý vật lý để tạo ra các loại máy móc và thiết bị hoặc các vật dụng hữu ích. Ngành có vai trò tham gia trong hoạt động sản xuất thực tế, nơi các kỹ sư công nghệ chế tạo máy tham gia việc vận hành toàn bộ quy trình chế tạo ra các sản phẩm (cơ khí), đồng thời tối ưu hóa quá trình sản xuất đảm bảo tính hiệu quả, tính kinh tế nhất có thể. Ngành này phục vụ cho công tác thiết kế trong các lĩnh vực như ô tô, máy bay và các phương tiện giao thông khác, các hệ thống gia nhiệt và làm lạnh, đồ dùng gia đình, máy móc và thiết bị sản xuất, vũ khí.....

I. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

1. Mục tiêu kiến thức:

- **Kiến thức cơ bản, kiến thức cơ sở ngành:** Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác- Lênin, đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh; có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực Khoa học xã hội và Khoa học tự nhiên để tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập nâng cao trình độ; có kiến thức về cơ sở ngành cơ khí.

- **Kiến thức chuyên ngành Công nghệ Chế tạo máy:** Có kiến thức nền tảng về ngành công nghệ kỹ thuật cơ khí và kiến thức chuyên sâu về chuyên ngành công nghệ chế tạo máy; biết tính toán, thiết kế quy trình công nghệ gia công các chi tiết máy và quy trình công nghệ lắp ráp các sản phẩm cơ khí.

2. Mục tiêu kỹ năng:

- **Kỹ năng chung:**

- Lập được quy trình công nghệ gia công và thực hiện gia công được các sản phẩm cơ khí. Tổ chức triển khai được các dự án gia công, sửa chữa, lắp đặt các thiết bị cơ khí và dây chuyền công nghiệp.

- Lập được kế hoạch bảo dưỡng, quy trình bảo dưỡng và tổ chức triển khai được công tác bảo dưỡng các thiết bị cơ khí và dây chuyền công nghiệp. Vận hành, bảo trì, sửa chữa các thiết bị và hệ thống cơ khí.

- Tổ chức, triển khai và thực hiện chuyển giao công nghệ. Nghiên cứu khoa học, đào tạo và tự đào tạo.

- Quản lý sản xuất, kinh doanh và lập dự án.

- Tổ chức và điều phối được một nhóm làm việc; thực hiện tốt việc quản lý nhóm trong tác nghiệp.

- Phân tích và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn.

• **Kỹ năng chuyên ngành:**

- Có khả năng tính toán thiết kế chi tiết máy, bộ phận, sản phẩm và hệ thống thiết bị, sử dụng thành thạo một số phần mềm tin học chuyên ngành phục vụ cho việc tính toán thiết kế máy như CAD; CAM; CNC, PLC.

- Có khả năng chủ động nghiên cứu, áp dụng những tiến bộ khoa học kỹ thuật và công nghệ cơ khí vào quá trình sản xuất.

- Có khả năng vận hành và bảo dưỡng, sửa chữa các máy móc thiết bị, kho bãi, dây chuyền phục vụ các quá trình sản xuất.

- Có thể tiếp cận công tác giảng dạy và nghiên cứu tại các trường đại học, cao đẳng, trung cấp, các cơ quan nghiên cứu chuyên ngành cơ khí.

3. Mục tiêu mức độ tự chịu trách nhiệm:

• **Tư tưởng, chính trị:** Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác- Lênin, đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh; trong lĩnh vực Khoa học xã hội và Khoa học tự nhiên. Tự chịu trách nhiệm với những kiến thức đã được trang bị.

• **Trách nhiệm và nghĩa vụ của làm chuyên môn:** Sử dụng thành thạo các phần mềm kỹ thuật chuyên ngành (CAD; CAM; CNC, PLC). Biết vận dụng kiến thức cơ sở và khoa học cơ bản, Cơ sở ngành vào thiết kế chế tạo sản phẩm (bằng phần mềm chuyên dụng); điều khiển thiết bị và lập trình quá trình sản xuất (trên máy CNC). Sử dụng thành thạo các thiết bị máy móc truyền thống và hiện đại trong lĩnh vực chuyên ngành. Có kiến thức phân tích, xử lý kết quả thực nghiệm và áp dụng kết quả thực nghiệm trong giải quyết quá trình.

II. VỊ TRÍ VIỆC LÀM KHI TỐT NGHIỆP

• Đảm nhận các công việc thiết kế, chế tạo các chi tiết máy, vận hành, bảo trì, sửa chữa các thiết bị và hệ thống cơ khí trong các công ty, nhà máy, xí nghiệp;

• Làm việc trong phòng kỹ thuật của các công ty, nhà máy, xí nghiệp, các viện nghiên cứu thuộc chuyên ngành cơ khí; Có khả năng giảng dạy chuyên ngành cơ khí trong các trường cao đẳng và trung cấp.

KHOA CÔNG NGHỆ

NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT CƠ ĐIỆN TỬ

Hiện nay, các công ty như Canon, Samsung, Honda ...; các công ty thuộc tập đoàn dệt may ... đã tự động hóa các dây chuyền sản xuất nhằm cắt giảm nhân lực làm việc tại công ty. Robotics, cơ khí chính xác, dây chuyền sản xuất tự động chính là những điển hình của ứng dụng Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử.

Chuyên ngành Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử là sự kết hợp giữa các chuyên ngành điện – điện tử, cơ khí, công nghệ thông tin và các thuật toán điều khiển thông minh. Mỗi ứng dụng của cơ điện tử đều được tích hợp tất cả các yếu tố trên nhằm phát triển tư duy hệ thống trong thiết kế và phát triển sản phẩm để tạo ra những sản phẩm mới có những tính năng vượt trội. Robot chính là một sản phẩm tiêu biểu của ngành Kỹ thuật cơ điện tử

I. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

1. Mục tiêu kiến thức

- **Kiến thức cơ bản, kiến thức cơ sở ngành:** Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác- Lênin, đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh; có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực Khoa học xã hội và Khoa học tự nhiên để tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập nâng cao trình độ; có kiến thức về cơ sở chuyên ngành công nghệ cơ điện tử.

- **Kiến thức chuyên ngành:** Có kiến thức nền tảng về ngành công nghệ kỹ thuật cơ khí, điện, điện tử, tự động hóa và có kiến thức chuyên sâu về chuyên ngành công nghệ kỹ thuật cơ điện tử; biết phân tích, tính toán, thiết kế và thi công các hệ thống cơ điện tự và các máy tự động.

2. Mục tiêu kỹ năng

- **Kỹ năng chung:**
 - Lập được quy trình công nghệ gia công và thực hiện gia công được các sản phẩm cơ khí và vận hành hệ thống cơ điện tử.
 - Tổ chức triển khai được các dự án công nghệ. Tổ chức, triển khai và thực hiện chuyên giao công nghệ.
 - Nghiên cứu khoa học, đào tạo và tự đào tạo. Quản lý sản xuất, kinh doanh và lập dự án.
 - Tổ chức và điều phối được một nhóm làm việc; thực hiện tốt việc quản lý nhóm trong tác nghiệp.

- Phân tích và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn.

• **Kỹ năng chuyên ngành:**

- Vận hành, bảo trì, sửa chữa các thiết bị và hệ thống cơ điện tử, sử dụng thành thạo một số phần mềm tin học chuyên ngành phục vụ cho việc tính toán thiết kế hệ thống cơ điện tử.

- Có khả năng chủ động nghiên cứu, áp dụng những tiến bộ khoa học kỹ thuật và công nghệ cơ khí vào quá trình sản xuất.

- Có khả năng vận hành các máy móc thiết bị, kho bãi, dây chuyền phục vụ các quá trình sản xuất.

- Có thể tiếp cận công tác giảng dạy và nghiên cứu tại các trường đại học, cao đẳng, trung cấp, các cơ quan nghiên cứu chuyên ngành cơ điện tử.

3. Mục tiêu mức độ tự chịu trách nhiệm:

• **Tư tưởng, chính trị:** Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác- Lênin, đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh; trong lĩnh vực Khoa học xã hội và Khoa học tự nhiên. Tự chịu trách nhiệm với những kiến thức đã được trang bị.

• **Trách nhiệm và nghĩa vụ của làm chuyên môn:** Sử dụng thành thạo các phần mềm kỹ thuật chuyên ngành (CAD; CAM; CNC, PLC). Biết vận dụng kiến thức cơ sở và khoa học cơ bản vào thiết kế hệ thống cơ điện tử (bằng phần mềm chuyên dụng); điều khiển thiết bị và lập trình quá trình sản xuất (trên máy CNC). Hệ thống truyền động servo. Sử dụng thành thạo các thiết bị máy móc truyền thống và hiện đại trong lĩnh vực chuyên ngành. Có kiến thức phân tích, xử lý kết quả thực nghiệm và áp dụng kết quả thực nghiệm trong giải quyết quá trình.

II. VỊ TRÍ VIỆC LÀM KHI TỐT NGHIỆP

• Đảm nhận công tác kỹ thuật, thiết kế, quản lý nhóm, dự án: Có năng lực làm việc tại các cơ sở nghiên cứu, doanh nghiệp, các tổ chức sản xuất, kinh doanh liên quan đến Công nghệ Kỹ thuật Cơ điện tử, Tự động hóa...

• Làm việc trong phòng kỹ thuật của các công ty, nhà máy, xí nghiệp, các viện nghiên cứu thuộc chuyên ngành cơ khí; Có khả năng giảng dạy chuyên ngành cơ khí trong các trường cao đẳng và trung cấp.

KHOA CÔNG NGHỆ

NGÀNH CÔNG NGHỆ MAY – THIẾT KẾ THỜI TRANG

Ngành Công nghệ May - Thiết kế thời trang hiện nay được coi là ngành mũi nhọn trong sự phát triển kinh tế tại Việt Nam.

Là ngành nhằm thỏa mãn, đáp ứng nhu cầu về may mặc, thời trang của con người với những sản phẩm đa dạng được thực hiện thông qua hệ thống sản xuất công nghiệp hiện đại, vừa đảm bảo về thẩm mỹ vừa đảm bảo về sản lượng sản xuất.

I. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

1. Mục tiêu về kiến thức

- **Kiến thức chung:** Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh; có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực Khoa học xã hội và Khoa học tự nhiên để tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập nâng cao trình độ;

- **Kiến thức chuyên ngành:** Trình bày được công thức thiết kế các loại trang phục từ đơn giản đến phức tạp; Phân biệt được các loại nguyên phụ liệu may, nhận biết được hình dáng cơ thể người để có thể đề xuất lựa chọn trang phục phù hợp với đối tượng sử dụng; Phân tích được những yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng trang phục để đề xuất giải pháp quản lý nhằm đảm bảo chất lượng sản phẩm;

- **Kiến thức bổ trợ:** Đạt trình độ Tiếng Anh 2/6 theo khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam (hoặc tương đương). Tin học đạt chứng chỉ Ứng dụng Công nghệ Thông tin cơ bản.

2. Mục tiêu về kỹ năng:

- Vận hành, lập kế hoạch bảo hành các thiết bị ngành may, sửa chữa những hư hỏng nhỏ của các loại máy và thiết bị thông dụng;

- Thiết kế rập, may mẫu, lập tài liệu kỹ thuật một số loại trang phục thông dụng;

- Tổ chức, triển khai và điều hành dây chuyền sản xuất quy mô nhỏ;

- Giao tiếp và làm việc nhóm, làm việc độc lập;

- Phân tích và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn của ngành học.

3. Mục tiêu về thái độ

- Có đạo đức nghề nghiệp, ý thức tổ chức kỷ luật lao động và tôn trọng nội qui của cơ quan, doanh nghiệp;
- Ý thức cộng đồng và tác phong công nghiệp, trách nhiệm công dân, Có tinh thần cầu tiến, hợp tác và giúp đỡ đồng nghiệp.

II. VỊ TRÍ VIỆC LÀM KHI TỐT NGHIỆP

- Làm việc tại phòng Chuẩn bị sản xuất: Nhân viên định mức, nhân viên bảng màu, nhân viên quy trình;
- Làm việc tại phòng Kỹ thuật: Thiết kế rập; may mẫu, giác sơ đồ,...
- Làm việc tại các phân xưởng cắt, phân xưởng may, phân xưởng hoàn thành;
- Điều hành dây chuyền sản xuất; theo dõi đơn hàng; quản lý chất lượng
- Điều hành công đoạn hoàn thành.

KHOA ĐẠI CƯƠNG

Địa chỉ: Tầng 3 - nhà A - Trường Đại học Thái Bình

Điện thoại: 02273.633.337 – Fax: 02273.633.723



A. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CỦA KHOA

Khoa Đại cương chính thức được thành lập vào ngày 16 – 10 – 2004 trên cơ sở sát nhập Tổ bộ môn Lý luận chính trị (tiền thân là Tổ chính trị của các trường Tài chính, trường Kinh – Tài, trường Trung học Kinh tế, trường Kinh tế Kỹ thuật qua các thời kỳ) và Tổ bộ môn Luật của trường Cao đẳng Kinh tế Kỹ Thuật Thái Bình.

Năm 2006 Tổ bộ môn Luật tách riêng thành Khoa Luật. Năm 2010 Tổ bộ môn Giáo dục thể chất – Quốc phòng & An ninh được thành lập và sát nhập vào Khoa Đại cương, đến năm 2011 Khoa có thêm Tổ bộ môn Toán nay là Tổ bộ môn Khoa học cơ bản. Tháng 12 năm 2014, sau khi trường Đại học Thái Bình tiếp nhận trường Đại học Công nghiệp TP Hồ Chí Minh cơ sở phía Bắc, Khoa Đại cương sát nhập với Khoa KHCB & KTCS của cơ sở đào tạo này. Ngày 05 – 6 – 2021, bộ môn Lý luận chính trị được tách ra và sát nhập với Khoa Luật.

Khoa Đại cương hiện có 2 tổ Bộ môn:

- Tổ Bộ môn Khoa học cơ bản
- Tổ bộ môn Giáo dục Thể chất – Quốc phòng

B. CƠ CẤU TỔ CHỨC

DANH SÁCH BAN CHỦ NHIỆM KHOA

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	THÔNG TIN LIÊN HỆ
1	TS.Nguyễn Văn Hiến	Trưởng khoa	Điện thoại: 0982.863.703 Email: nvhien1403@gmail.com
2	ThS.Trần Thị Chiêu	Phó Trưởng khoa	Điện thoại: 0983.587.222 Email: tranchieu.vnu@gmail.com
3	TS. Đinh Ngọc Chính	Phó Trưởng khoa	Điện thoại: 0988.091.889 Email: chinhdhtb@gmail.com

DANH SÁCH BAN CHỦ NHIỆM BỘ MÔN KHOA HỌC CƠ BẢN

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	THÔNG TIN LIÊN HỆ
1	ThS.Bùi Thị Thuỳ Liên	Phó Trưởng bộ môn, Phụ trách bộ môn	Điện thoại: 0914.518.688 Email: thuylienbt@gmail.com

DANH SÁCH BAN CHỦ NHIỆM BỘ MÔN GD THỂ CHẤT – QUỐC PHÒNG

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	THÔNG TIN LIÊN HỆ
1	ThS.Bùi Thị Quỳnh Nga	Trưởng bộ môn	Điện thoại: 0985.201.980 Email: quynhngabt@gmail.com
2	ThS. Lương Duyên Thông	Phó Trưởng bộ môn	Điện thoại: 0988.678.765 Email: luongduyenthong@gmail.com

CAM KẾT CỦA KHOA ĐẠI CƯƠNG

“Đào tạo đạt chất lượng đáp ứng theo chuẩn đầu ra”

KHOA ĐẠI CƯƠNG
NGÀNH TOÁN ỨNG DỤNG

I. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

1. Mục tiêu chung

Chương trình đào tạo Toán ứng dụng (Toán kinh tế) trình độ đại học được biên soạn nhằm đào tạo những cử nhân Toán kinh tế có phẩm chất đạo đức tốt; có đủ sức khỏe, có năng lực giảng dạy bậc phổ thông; có khả năng tự học, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu chuẩn hóa của giáo dục phổ thông thời kỳ mới; có phương pháp làm việc chuyên nghiệp, có tư duy khoa học, tác nghiệp độc lập sáng tạo, kỹ năng làm việc theo nhóm và nghiên cứu tiếp thu khoa học công nghệ tiên tiến, hòa nhập được trong môi trường học tập và làm việc cường độ cao trong nước, quốc tế và có những kiến thức cơ bản khác để phát triển nhân cách toàn diện.

2. Mục tiêu cụ thể

• **Về chính trị đạo đức**

- Có phẩm chất đạo đức, lập trường quan điểm của giai cấp công nhân, trung thành tuyệt đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc. Có tình yêu ngành, yêu nghề, trân trọng và phát huy giá trị nhân văn cao đẹp đậm đà bản sắc văn hóa dân tộc;

- Có đạo đức nghề nghiệp, có tinh thần trách nhiệm và hợp tác với đồng nghiệp;

- Có ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần vượt gian khó để hoàn thành nhiệm vụ;

- Có ý thức tự học, tự nghiên cứu để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

• **Về kiến thức chuyên môn**

- Trang bị kiến thức chuyên sâu về toán học, kinh tế trình độ đại học;

- Trang bị cho sinh viên kiến thức chung về khoa học tự nhiên, khoa học xã hội & nhân văn, tin học và ngoại ngữ, môi trường và con người;

- Giúp sinh viên hiểu được, nắm vững và vận dụng tốt các kiến thức chuyên sâu về toán học ứng dụng trong kinh tế vào đời sống và chuyên môn nghiệp vụ.

• **Về kỹ năng**

* *Kỹ năng nghề nghiệp*

Chương trình đào tạo chú trọng phát triển năng lực cho sinh viên để có được

những kỹ năng cơ bản sau:

- Kỹ năng sử dụng các phương pháp Toán, Kinh tế,...
- Kỹ năng vận dụng kiến thức toán học ứng dụng trong nghiệp vụ;
- Khả năng tư duy sáng tạo, cách tiếp cận khoa học để giải quyết vấn đề thực tiễn và toán học ứng dụng.

** Kỹ năng mềm*

- Có khả năng làm việc độc lập, làm việc có kế hoạch và mang tính khoa học;
- Có kỹ năng giao tiếp, giao tiếp đúng mực với đồng nghiệp cũng như với người dân trong quá trình giải quyết công việc;
- Có khả năng suy luận, thuyết trình logic, diễn thuyết cũng như tổng hợp viết báo cáo, soạn thảo văn bản;
- Có kỹ năng ngoại ngữ đạt tối thiểu trình độ B tiếng anh, xử lý tình huống nhạy bén để đáp ứng các yêu cầu trong các công việc chuyên môn;
- Có thể làm việc độc lập và làm việc theo nhóm; có khả năng tổ chức, lãnh đạo, phân công cũng như phối hợp trong công tác;
- Có năng lực tự học, tự nghiên cứu về chuyên môn, nghiệp vụ để tiếp tục học lên bậc Thạc sỹ, Tiến sỹ các chuyên ngành Toán ứng dụng và Quản lý giáo dục.

II. VỊ TRÍ VIỆC LÀM SAU KHI TỐT NGHIỆP

- Làm việc trong các lĩnh vực kinh tế, quản lý sản xuất, kinh doanh, đầu tư tài chính, dự án,... có sử dụng kiến thức toán học và kinh tế. Cụ thể có thể như sau:

- + Tham gia công việc quản lý kinh tế, quản trị sản xuất, quản trị tài chính, quản trị các dự án đầu tư,...
- + Làm kế toán viên
- + Làm việc trong các tổ chức tài chính, ngân hàng thương mại
- + Làm công việc liên quan đến khoa học thống kê: thống kê xã hội, thống kê tài chính, thống kê kinh doanh, phân tích thống kê toán học, dự báo,...
- Làm giáo viên dạy học các môn toán, kinh tế, tài chính,... ở trường phổ thông hoặc các trường chuyên nghiệp;
- Làm công tác nghiên cứu tại các viện nghiên cứu toán ứng dụng hoặc kinh tế, các cơ quan quản lý, các công ty và gia công phần mềm hay phân tích hệ thống;
- Sinh viên có thể tiếp tục học sau đại học một số chuyên ngành toán ứng dụng.



TRƯỜNG ĐẠI HỌC THÁI BÌNH

GIÁO DỤC TOÀN DIỆN – KIẾN TẠO TƯƠNG LAI